

M
A
N
T
K
H
N

Việt Nam
Luật và
chính sách
quyên góp
thực phẩm

Tháng 9 năm 2024

Authors

This report was written by the following staff at the Harvard Law School Food Law and Policy Clinic (FLPC): Regan Plekenpol, Trevor Findley, and Emily Broad Leib.

Acknowledgements

We are grateful to The Global FoodBanking Network (GFN) whose input, ideas, and expertise informed much of our research. This report was also made possible by the support of our on-site partners in Vietnam, including Food Bank Vietnam, and many other NGOs, businesses, and government agencies, with whom we discussed the ideas provided herein.

About The Global Food Donation Policy Atlas

The Global Food Donation Policy Atlas is a first-of-its-kind initiative to promote better laws on food donation to help address food loss and food insecurity. This project maps the laws affecting food donation in countries across the globe in order to help practitioners understand national laws relating to food donation, compare laws across countries and regions, analyze legal questions and barriers to donation, and share best practices and recommendations for overcoming these barriers. The project is a collaboration between Harvard Law School Food Law and Policy Clinic and The Global FoodBanking Network. To learn about and compare the food donation laws and policies for the countries FLPC has researched to date, visit atlas.foodbanking.org.

About the Harvard Law School Food Law and Policy Clinic

FLPC serves partner organizations and communities by providing guidance on cutting-edge food system legal and policy issues, while engaging law students in the practice of food law and policy. FLPC focuses on increasing access to healthy foods; supporting sustainable food production and food systems; and reducing waste of healthy, wholesome food. For more information, visit www.chlpi.org/FLPC.



About The Global FoodBanking Network

The Global FoodBanking Network supports community-driven solutions to alleviate hunger in more than 40 countries. While millions struggle to access enough safe and nutritious food, nearly a third of all food produced is lost or wasted. GFN is changing that. GFN believes food banks directed by local leaders are key to achieving Zero Hunger and building resilient food systems. For more information, visit www.foodbanking.org.



Research Made Possible with Support from the Lineage Foundation for Good

The research included in this report was made possible through funding by the Lineage Foundation for Good. In addition, foundational support for the Atlas project was provided by the Walmart Foundation. The findings, conclusions, and recommendations presented in this report are those of the Harvard Law School Food Law and Policy Clinic and do not necessarily reflect the opinions of the Lineage Foundation for Good and the Walmart Foundation.



MỤC LỤC

Giới thiệu	1
Mục ích của hướng dẫn này.....	1
Tình trạng mất an ninh lương thực, lãng phí và phục hồi ở Việt Nam.....	2
Tổng quan về khuôn khổ pháp lý có liên quan của Việt Nam	4
Các vấn đề pháp lý liên quan đến việc quyên góp thực phẩm	6
Xếp hạng lĩnh vực vấn đề pháp lý trong nháy mắt.....	6
Luật, chính sách hoặc chiến lược quốc gia VỀ FLW.....	6
Khuyến nghị chiến lược quốc gia.....	6
An toàn thực phẩm cho các khoản quyên góp.....	7
khuyến nghị chính sách an toàn thực phẩm.....	8
Nhãn ngày tháng.....	9
Khuyến nghị chính sách ghi nhãn ngày.....	10
Chính sách thuế.....	11
Bảo vệ trách nhiệm.....	12
Khuyến nghị về chính sách bảo vệ trách nhiệm.....	13
Chính sách thuế.....	13
CÁC ƯU ĐÃI THUẾ.....	14
RÀO CẢN.....	14
Khuyến nghị chính sách thuế.....	15
Chính sách ngăn chặn lãng phí thực phẩm.....	16
Khuyến nghị chính sách ngăn ngừa lãng phí thực phẩm.....	16
Trợ cấp và ưu đãi của chính phủ.....	17
Khuyến nghị chính sách tài trợ và khuyến khích.....	17
Phần kết luận	18

GIỚI THIỆU

MỤC ĐÍCH CỦA HƯỚNG DẪN NÀY

Thất thoát và lãng phí thực phẩm (“FLW”) là một trong những thách thức lớn nhất của hệ thống thực phẩm trong thời đại này. Ước tính một phần ba lượng thực phẩm được sản xuất trên toàn cầu cuối cùng bị thất thoát hoặc lãng phí trong suốt chuỗi cung ứng.¹ Con số này tương đương với khoảng 1,3 tỷ tấn thực phẩm mỗi năm bị đưa vào bãi rác.² FLW xảy ra ở mọi giai đoạn của chuỗi cung ứng vì nhiều lý do: trong quá trình thu hoạch và chế biến (đóng gói) do giá thị trường thấp, chi phí lao động cao và nhu cầu về sản phẩm có hình thức hoàn hảo; trong quá trình phân phối do hư hỏng; trong giai đoạn bán lẻ do các cửa hàng tạp hóa và nhà hàng ước tính quá cao nhu cầu của khách hàng; và trong giai đoạn tiêu thụ do các hoạt động mua sắm và nấu nướng không hiệu quả cũng như sự nhầm lẫn và không nhất quán về nhãn ngày.³

Những sự kém hiệu quả này gây ra những hậu quả đáng kể về môi trường, kinh tế và xã hội. Thực phẩm bị mất hoặc lãng phí có lượng khí thải carbon khổng lồ là 3,3 gigaton,⁴ lãng phí khoảng 28% đất nông nghiệp⁵ và chiếm 8%, hay 70 tỷ tấn, tổng lượng khí thải nhà kính toàn cầu.⁶ Tổng thiệt hại này gây thiệt hại khoảng 940 tỷ đô la Mỹ mỗi năm.⁷ Trong khi đó, hơn 820 triệu người bị suy dinh dưỡng và một trong chín người không được đảm bảo an ninh lương thực.⁸ Cộng đồng quốc tế đã tìm cách giải quyết nghịch lý này và huy động các nỗ lực để giảm lãng phí thực phẩm, đặc biệt là trong khuôn khổ Chương trình nghị sự 2030 về Phát triển bền vững và Mục tiêu phát triển bền vững 12.3.⁹

Ở nhiều quốc gia, quyên góp thực phẩm là một giải pháp phổ biến và hợp lý, chuyển hướng thực phẩm an toàn, dư thừa được đưa đến bãi rác vào tay những người cần nhất. Hầu hết các khoản quyên góp thực phẩm được tạo điều kiện thông qua các ngân hàng thực phẩm hoặc các tổ chức từ thiện, phi chính phủ khác cung cấp cho các cơ quan thụ hưởng địa phương như bếp ăn từ thiện, mái ấm và kho thực phẩm cộng đồng để cung cấp thực phẩm cho những người có thu nhập thấp, thiếu an ninh lương thực. Khi tình trạng mất an ninh lương thực và FLW tiếp tục gia tăng, các mô hình phục hồi lương thực mới và sáng tạo đã xuất hiện trên khắp thế giới.

Tuy nhiên, sự không chắc chắn vẫn bao quanh các luật và quy định về quyên góp thực phẩm. Để giúp giải quyết những câu hỏi cấp bách nhất, Phòng Luật và Chính sách Thực phẩm của Trường Luật Harvard (“FLPC”) và Mạng lưới Ngân hàng Thực phẩm Toàn cầu (“GFN”) đã hợp tác để tạo ra Bản đồ Chính sách Quyên góp Thực phẩm Toàn cầu.¹⁰ Quan hệ đối tác sáng tạo kéo dài nhiều năm này xác lập bản đồ các luật và chính sách ảnh hưởng đến việc quyên góp trên toàn thế giới. Dự án nhằm mục đích xác định và giải thích các luật quốc gia liên quan đến việc quyên góp thực phẩm, phân tích các rào cản pháp lý phổ biến nhất đối với việc thúc đẩy quyên góp thực phẩm nhiều hơn, chia sẻ các thực tiễn tốt nhất và các khuyến nghị để vượt qua những rào cản này.

Tài liệu Hướng dẫn này tập trung vào Việt Nam (sau đây gọi là “Việt Nam”), nơi ước tính có 8,8 triệu tấn thực phẩm bị lãng phí hàng năm, chiếm gần 2% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của cả nước.¹¹ FLPC và GFN, hợp tác với các đối tác tại Việt Nam,¹² đã phát triển nguồn tài nguyên này để giúp các nhà tài trợ thực phẩm, ngân hàng thực phẩm và các bên trung gian khác (sau đây gọi chung là “các tổ chức thu hồi thực phẩm”) hiểu được các khuôn khổ pháp lý có liên quan ảnh hưởng đến việc giảm lãng phí thực phẩm và các nỗ lực quyên góp thực phẩm tại Việt Nam. Hướng dẫn này cũng đưa ra các khuyến nghị về hành động chính sách để hoàn thiện môi trường pháp lý cho việc tái phân phối thực phẩm, và hướng dẫn các cá nhân và tổ chức ở các quốc gia khác đang tìm cách tác động đến luật và chính sách quyên góp thực phẩm của nước họ.

Sau khi đưa ra bình luận ban đầu về tình trạng mất mát và phục hồi thực phẩm tại Việt Nam, Hướng dẫn này cung cấp một cái nhìn tổng quan về các cơ sở pháp lý có liên quan nhất đến việc quyên góp thực phẩm. Các phần tiếp theo sẽ xem xét kỹ hơn các luật thường áp dụng cho việc quyên góp thực phẩm: luật và quy định về an toàn thực phẩm, các quy định về ghi nhãn ngày, luật “Người Samaritan tốt bụng” hoặc luật bảo vệ trách nhiệm, ưu đãi thuế cho việc quyên góp thực phẩm và/hoặc các chính sách thuế hạn chế ưu đãi, luật chuyển hướng lãng phí thực phẩm với quy định phạt về lãng phí thực phẩm hoặc yêu cầu thu hồi thực phẩm, và các khoản tài trợ và ưu đãi của chính phủ cho việc quyên góp.

TÌNH TRẠNG MẤT AN NINH LƯƠNG THỰC, LÃNG PHÍ VÀ PHỤC HỒI Ở VIỆT NAM

Về nạn đói, suy dinh dưỡng và mất an ninh lương thực, Việt Nam đã có những tiến bộ đáng kể.¹³ Việt Nam hiện là nơi sinh sống của 98 triệu người.¹⁴ Năm 2020, 5% dân số Việt Nam bị suy dinh dưỡng, giảm 1% so với năm 2019.¹⁵ Mặc dù tỷ lệ đói nghèo ở nước này đã giảm đều đặn trong thập kỷ qua, nạn đói vẫn là vấn đề cấp bách, đặc biệt là ở các nhóm dân tộc thiểu số và nông thôn. Theo Chỉ số đói nghèo toàn cầu năm 2023, Việt Nam có mức độ đói nghèo ở mức trung bình, xếp hạng 54 trong số 125 quốc gia, với số điểm là 11,4.¹⁶

Năm 2015, Chính phủ Việt Nam đã khởi động Chương trình hành động quốc gia (NAP) để đạt mục tiêu “Không còn nạn đói” vào năm 2025, nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng và chậm phát triển thông qua cải thiện dinh dưỡng và sản xuất lương thực bền vững, phù hợp với Mục tiêu phát triển bền vững số 2 của Liên hợp quốc.¹⁷ NAP có năm mục tiêu cần đạt được vào năm 2025: đảm bảo các hộ gia đình có đủ lương thực và dinh dưỡng quanh năm, giảm suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 2 tuổi, phát triển hệ thống lương thực bền vững, tăng thu nhập và năng suất cho các hộ nông dân sản xuất nhỏ và giảm FLW.¹⁸

Trong khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (MARD) là cơ quan chủ trì, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI), Bộ Tài chính (MOF), Bộ Y tế (MOH), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (MOLISA), Bộ Thông tin và Truyền thông (MIC) và Bộ Công Thương (MOIT) đều tham gia thực hiện các hoạt động của NAP để đạt được mục tiêu “Không còn nạn đói”.¹⁹ Chiến dịch liên bộ này được tài trợ bởi chương trình giảm nghèo quốc gia, với hơn 545 tỷ đồng (23,7 triệu đô la Mỹ) được phân bổ để thực hiện từ năm 2018 đến năm 2025.²⁰

Ngoài ra, Việt Nam đã đưa ra Kế hoạch hành động quốc gia về chuyển đổi hệ thống thực phẩm hướng tới tính minh bạch, trách nhiệm và bền vững vào năm 2030.²¹ Kế hoạch toàn diện này nhằm mục đích cải tổ hệ thống thực phẩm của Việt Nam, giúp chúng bền vững hơn, minh bạch hơn và có trách nhiệm hơn, đặc biệt tập trung vào an ninh lương thực và dinh dưỡng.²² Đáng chú ý, kế hoạch bao gồm các biện pháp giảm FLW và tăng giá trị cho thặng dư thực phẩm, chẳng hạn như can thiệp tại trang trại và đổi mới trong hệ thống lưu trữ, chế biến và phân phối thực phẩm.²³

Việt Nam đang phải vật lộn với FLW đáng kể, với khoảng 8,8 triệu tấn thực phẩm bị lãng phí hàng năm, đứng thứ hai tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương về lãng phí thực phẩm.²⁴ Lượng lãng phí này gây ra thiệt hại khoảng 3,9 tỷ đô la Mỹ hàng năm, gần 2% GDP của Việt Nam.²⁵ Phần lớn lượng lãng phí này (32%) xảy ra trong ngành rau quả, trong khi ngành thịt và cá lần lượt có tỷ lệ tổn thất là 14% và 12%.²⁶ Vẫn còn nhiều chỗ để cải thiện quy trình và giáo dục. Một nghiên cứu của CEL Consulting cho thấy chỉ có 14% hộ gia đình hoặc trang trại nông nghiệp ở Việt Nam hiểu được tầm quan trọng của chuỗi cung ứng lạnh trong bảo quản, chế biến, vận chuyển và phân phối đến người tiêu dùng.²⁷

Lĩnh vực phục hồi thực phẩm, do Ngân hàng Thực phẩm Việt Nam (“Food Bank Vietnam”) dẫn đầu, còn khá

mới mở ở Việt Nam. Food Bank Vietnam là mạng lưới gồm 12 kho thực phẩm cộng đồng—và 8 kho khác đang trong quá trình ra mắt tại thời điểm viết bài này—trên khắp cả nước. Tính đến nửa đầu năm 2024, Foodbank Vietnam đã phục vụ hơn 18 triệu bữa ăn và phân phối lại 26 triệu kg thực phẩm và rau củ.²⁸ Việt Nam cũng có một số sáng kiến để cứu hộ và phân phối lại hàng hóa không bán được hoặc gần hết hạn. Ví dụ, chợ thực phẩm Bách Hóa Xanh tặng miễn phí các loại rau khó bán cho những khách hàng đến sau 7 giờ tối.²⁹ Theo các bên liên quan được phỏng vấn, mặc dù Ngân hàng Thực phẩm Việt Nam đang ngày càng thành công, các kênh hiện tại để quyên góp và phân phối thực phẩm dư thừa vẫn còn ít, phân mảnh và chưa được kết nối.

Khi Việt Nam tìm cách giảm FLW và giảm thiểu tình trạng mất an ninh lương thực, các tổ chức phục hồi lương thực như Food Bank Vietnam và các nhà tài trợ lương thực hiện tại và tiềm năng phải nhận ra và hiểu các luật về quyên góp thực phẩm. Các phần còn lại của Hướng dẫn này cung cấp cái nhìn tổng quan về khuôn khổ pháp lý về quyên góp thực phẩm của Việt Nam và giải quyết các vấn đề có khả năng phát sinh nhất đối với các nhà tài trợ thực phẩm, các tổ chức phục hồi thực phẩm, các nhà hoạch định chính sách và các bên liên quan khác. Chúng cũng bao gồm các khuyến nghị phù hợp để cải thiện bối cảnh chính sách.



TỔNG QUAN VỀ KHUÔN KHỔ PHÁP LÝ CÓ LIÊN QUAN CỦA VIỆT NAM

Việt Nam hoạt động theo khuôn khổ cộng hòa xã hội chủ nghĩa và được biết đến với chế độ độc đảng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.³⁰ Cấu trúc chính phủ được xác định bởi hiến pháp của đất nước,³¹ trong đó tổ chức các quyền lực của nhà nước thành ba nhánh chính: hành pháp, lập pháp và tư pháp. Chủ tịch nước Việt Nam đóng vai trò là nguyên thủ quốc gia, đại diện cho Việt Nam trong các vấn đề đối nội và đối ngoại.

Hành pháp

Thủ tướng là người đứng đầu Chính Phủ, giám sát một nội các gồm các bộ trưởng chịu trách nhiệm về nhiều lĩnh vực hành chính và quản trị quốc gia.³² Nhánh hành pháp thực hiện luật pháp, chính sách và quyết định của nhà nước và đảm bảo quản lý hiệu quả bộ máy nhà nước.

Lập pháp

Quyền lập pháp ở Việt Nam được trao cho Quốc hội, một cơ quan đơn viện là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất. Quốc hội lập pháp và sửa đổi luật, quyết định các vấn đề quan trọng của quốc gia và giám sát các hoạt động của nhánh hành pháp và tư pháp.³³ Quốc hội bao gồm các đại biểu được bầu với nhiệm kỳ năm năm. Quốc hội họp hai lần một năm và làm việc thông qua Ủy ban Thường vụ Quốc hội khi Quốc hội không họp. Quốc hội có thể tổ chức các cuộc họp đặc biệt nếu được Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thủ Tướng hoặc ít nhất một phần ba số đại biểu của quốc hội yêu cầu.³⁴ Quốc hội có quyền bầu chủ tịch nước, thủ tướng, chánh án Tòa án nhân dân tối cao và viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan công tố cao nhất trong cả nước.

Tư pháp

Ngành tư pháp của Việt Nam bao gồm hệ thống Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân.

Tòa án Nhân dân: bao gồm Tòa án Nhân dân Tối cao, Tòa án Nhân dân địa phương và các tòa án chuyên trách khác do pháp luật thành lập.³⁵ Tòa án nhân dân tối cao là tòa phúc thẩm cao nhất và giám sát hệ thống tư pháp, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống.³⁶ Khi thực hiện quyền tư pháp, Tòa án nhân dân có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: phát hiện, kiến nghị về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản quy phạm pháp luật; giải thích và áp dụng pháp luật; xét xử các tranh chấp, vụ án, vụ việc khác; xử lý các tội phạm hình sự và bảo đảm công lý; các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.³⁷

Viện kiểm sát nhân dân: Viện kiểm sát nhân dân tối cao giám sát việc thi hành pháp luật của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác của Chính phủ, chính quyền địa phương, tổ chức kinh tế, đoàn thể, tổ chức quân sự nhân dân và công dân. Thực hiện quyền công tố, bảo đảm pháp luật được thi hành nghiêm chỉnh, thống nhất. Viện kiểm sát nhân dân địa phương và Viện kiểm sát quân sự giám sát việc thi hành pháp luật và thực hiện quyền công tố theo quy định của pháp luật.³⁸

Chính quyền địa phương

Việt Nam không có các tiểu bang hay tỉnh có quyền lập pháp tự chủ như những quyền được tìm thấy trong các hệ thống liên bang. Thay vào đó, đất nước được chia thành 58 tỉnh và năm thành phố trực thuộc trung ương, bao gồm Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng và Cần Thơ.³⁹ Các thành phố này có

địa vị tương đương với các tỉnh. Chính quyền tỉnh và thành phố chịu trách nhiệm quản lý và điều hành địa phương trong khuôn khổ do chính quyền trung ương thiết lập.⁴⁰ Họ thực hiện luật pháp, chính sách và kế hoạch quốc gia ở cấp địa phương; quản lý các nguồn lực địa phương; và giải quyết các vấn đề và dự án phát triển của địa phương.

Các bộ chủ chốt về lãng phí thực phẩm và phục hồi

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (MARD): MARD chịu trách nhiệm về sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn và an ninh lương thực. Bộ giám sát các chính sách và chương trình thúc đẩy nông nghiệp bền vững, an toàn thực phẩm và phát triển khu vực nông thôn.⁴¹ Bộ NN & PTNT có thể đóng vai trò quan trọng trong việc giảm lãng phí thực phẩm bằng cách thực hiện các biện pháp canh tác bền vững, thúc đẩy các hệ thống sản xuất thực phẩm hiệu quả và hỗ trợ các sáng kiến thu hồi và phân phối lại thực phẩm dư thừa để giảm nạn đói.

Bộ Y tế (MOH): MOH giám sát y tế công cộng, dịch vụ y tế và quy định về tiêu chuẩn an toàn thực phẩm.⁴² Bộ đảm bảo sức khỏe và phúc lợi của người dân thông qua nhiều chương trình và chính sách y tế khác nhau.⁴³ MOH sẽ liên quan đến các chính sách lãng phí thực phẩm bằng cách thiết lập các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm được tặng, đảm bảo thực phẩm thu hồi được an toàn để tiêu thụ và hỗ trợ các chương trình dinh dưỡng sử dụng thực phẩm dư thừa để giải quyết nạn đói và suy dinh dưỡng.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (MOLISA): MOLISA tập trung vào các chính sách lao động, phúc lợi xã hội và hỗ trợ cho các nhóm dân số dễ bị tổn thương, bao gồm các chương trình xóa đói giảm nghèo và an sinh xã hội.⁴⁴ Bộ có thể tạo điều kiện cho các chương trình quyên góp thực phẩm và phục hồi bằng cách tích hợp chúng vào các sáng kiến phúc lợi xã hội, hỗ trợ các nhóm dân số dễ bị tổn thương tiếp cận thực phẩm dinh dưỡng và thúc đẩy các doanh nghiệp xã hội tập trung vào việc phân phối lại thực phẩm.

Bộ Thông tin và Truyền thông (MIC): MIC quản lý các chính sách truyền thông, công nghệ thông tin và các quy định⁴⁵ về phương tiện truyền thông. Bộ này đóng vai trò quan trọng trong việc phổ biến thông tin công cộng và thúc đẩy các chính sách của chính phủ.⁴⁶ MIC có thể đóng vai trò thiết yếu trong việc nâng cao nhận thức của công chúng về các vấn đề lãng phí thực phẩm và thúc đẩy thay đổi hành vi thông qua các chiến dịch truyền thông.

Bộ Công Thương (MOIT): MOIT điều chỉnh các chính sách công nghiệp, hoạt động thương mại và phát triển thị trường. MOIT⁴⁷ hỗ trợ tăng trưởng kinh tế thông qua thúc đẩy thương mại và phát triển công nghiệp.⁴⁸ MOIT có thể tác động đến việc giảm lãng phí thực phẩm bằng cách khuyến khích các ngành công nghiệp áp dụng các biện pháp giảm thiểu chất thải và hỗ trợ phát triển thị trường cho thực phẩm dư thừa.



CÁC VẤN ĐỀ PHÁP LÝ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC QUYÊN GÓP THỰC PHẨM

XẾP HẠNG LĨNH VỰC VẤN ĐỀ PHÁP LÝ TRONG NHÁY MẮT

An toàn thực phẩm cho các khoản quyên góp	Ghi nhãn ngày	Bảo vệ trách nhiệm	Ưu đãi thuế	Rào cản thuế	Chính sách ngăn ngừa lãng phí thực phẩm	Các khoản tài trợ và ưu đãi của chính phủ	Luật hoặc chính sách quốc gia
Chính sách vừa phải	Chính sách yếu kém	Không có chính sách	Không có chính sách	ĐÚNG	Không có chính sách	Không có chính sách	Không có chính sách

LUẬT, CHÍNH SÁCH HOẶC CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ FLW

Hệ thống thực phẩm có nhiều mặt. Ở hầu hết các quốc gia, nhiều bộ hoặc sở khác nhau quản lý thực phẩm và nông nghiệp. Điều này có nghĩa là các nỗ lực giải quyết FLW cũng trải rộng trên nhiều cơ quan chính phủ khác nhau. Do đó, mặc dù đã nêu mục tiêu là giảm lãng phí thực phẩm, nhiều chính phủ vẫn thiếu sự gắn kết nội bộ xung quanh vấn đề này, dẫn đến bối cảnh chính sách thiếu sức sống, rời rạc hoặc thậm chí là mâu thuẫn. Việc thống nhất vô số các cơ quan và sáng kiến của chính phủ - cùng với các bên liên quan trong khu vực tư nhân và xã hội dân sự - theo chiến lược FLW quốc gia hoặc thông qua luật cụ thể về lãng phí thực phẩm hoặc quyên góp sẽ ưu tiên FLW lên hàng đầu trong chương trình nghị sự quốc gia, liên kết tất cả các bên liên quan và trang bị cho họ khả năng giải quyết vấn đề một cách hiệu quả. Một chính sách hoặc chiến lược như vậy cũng làm rõ quản trị, phân định rõ ràng vai trò và trách nhiệm của các thực thể khác nhau, điều này rất quan trọng đối với việc thực hiện, trách nhiệm giải trình và sự hợp tác giữa các ngành, hướng tới một mục tiêu quốc gia được thiết lập rõ ràng. Ngoài việc xác định FLW là vấn đề mà chính phủ phải giải quyết, điều quan trọng là chính sách hoặc chiến lược phải ưu tiên rõ ràng cách giải quyết vấn đề này và đặt ra các mục tiêu cụ thể.

Hiện nay, Việt Nam chưa có luật, kế hoạch, mục tiêu hay chiến lược của Chính phủ liên quan cụ thể đến FLW, mặc dù FLW đã được đưa vào các chiến lược an ninh lương thực khác.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA

1. Đặt ra mục tiêu giảm FLW và phân phối lại thực phẩm trên toàn quốc.

Bằng cách đặt ra mục tiêu giảm FLW quốc gia, các chính phủ sẽ thực hiện bước đầu tiên để giảm mức độ lãng phí thực phẩm và đảm bảo thực phẩm an toàn, dư thừa không bị đưa vào bãi chôn lấp. Một mục tiêu quốc gia thống nhất, được mã hóa sẽ ưu tiên FLW trong chương trình nghị sự quốc gia và dành đủ nguồn

lực để đạt được mục tiêu. Việc xác định mục tiêu giảm cụ thể và thiết lập một số chuẩn ban đầu để cải thiện cũng cho phép đo lường và báo cáo hiệu quả hướng tới mục tiêu đó.

Thực tiễn tốt nhất sẽ bao gồm một mục tiêu phụ, trong đó một lượng chất thải thực phẩm nhất định nên được chuyển hướng để quyên góp cho hoạt động cứu đói. Việc này cũng đồng thời xem xét các phương thức để giảm chất thải thực phẩm. California, tại Hoa Kỳ, là một ví dụ về mục tiêu giảm FLW cấp tiểu bang kết hợp với việc phân phối lại thực phẩm.⁴⁹ Luật này đặt ra mục tiêu đầy tham vọng trên toàn tiểu bang là thu hồi 20% tổng số thực phẩm ăn được vốn sẽ bị đưa đến bãi rác để cung cấp cho những người có nhu cầu vào năm 2025.⁵⁰

2. Công bố chiến lược quốc gia về FLW, do một cơ quan chủ trì được chỉ định dẫn đầu.

Việc xây dựng và phổ biến một chiến lược quốc gia thống nhất nhằm mục tiêu cụ thể vào việc giảm FLW—đặc biệt chú ý đến việc tái phân phối thực phẩm dư thừa—có thể hợp lý hóa và khuếch đại đáng kể các nỗ lực quốc gia để đạt được mục tiêu đã đề ra. Chiến lược này nên bao gồm nhiệm vụ cho một bộ chuyên trách hoặc nhóm làm việc tập trung vào FLW. Hiện nay, các vấn đề FLW thường bị phân tán giữa các bộ khác nhau, dẫn đến các cách tiếp cận rời rạc và trọng tâm bị pha loãng. Việc chỉ định một bộ chủ trì hoặc một nhóm làm việc chuyên trách trong một cấu trúc hiện có có thể cung cấp nỗ lực tập trung cần thiết để giải quyết các vấn đề FLW một cách toàn diện.

Ví dụ, cách tiếp cận của Brazil để giảm FLW bao gồm một chiến lược liên ngành toàn diện liên quan đến 20 bộ của chính phủ, các bên tham gia trong khu vực tư nhân và các tổ chức xã hội dân sự.⁵¹ Chiến lược này tập trung vào cách tiếp cận toàn diện của chính phủ và hệ thống thực phẩm, bao gồm toàn bộ chuỗi cung ứng thực phẩm từ sản xuất đến tiêu thụ. Một trường hợp khác, Kế hoạch quốc gia của Argentina về Giảm thất thoát và lãng phí thực phẩm, được khởi xướng vào năm 2019, nhằm mục tiêu FLW trên toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm.⁵² Kế hoạch này bao gồm các biện pháp can thiệp như cải thiện công nghệ trong chế biến thực phẩm để kéo dài thời hạn sử dụng, phát triển cơ sở hạ tầng vận chuyển và lưu trữ tốt hơn và thúc đẩy các cơ chế thị trường hiệu quả để đảm bảo phân phối thực phẩm kịp thời.⁵³

Xây dựng và công bố chiến lược quốc gia là một bước quan trọng hướng tới việc đạt được các mục tiêu FLW quốc gia và thúc đẩy tái phân phối lương thực. Các yếu tố quan trọng của chiến lược bao gồm thiết lập sự lãnh đạo trong việc thực hiện kế hoạch và làm rõ bộ nào được giao nhiệm vụ đảm bảo tiến độ về vấn đề này để FLW không bị bỏ sót. Bộ chủ trì nên được hỗ trợ bởi tất cả các bộ có liên quan, bao gồm công chúng và ngành nông nghiệp và thực phẩm, thông qua một quy trình tham gia đầy đủ của chính phủ. Chiến lược nên thiết lập các yêu cầu báo cáo kịp thời để đánh giá tiến độ đang diễn ra. Lý tưởng nhất là nên bổ sung cho nó bằng một chiến dịch công khai toàn diện để đảm bảo mỗi bên liên quan hiểu được vai trò của mình trong việc đạt được các mục tiêu quốc gia.

AN TOÀN THỰC PHẨM CHO CÁC KHOẢN QUYÊN GÓP

Ở nhiều quốc gia, rào cản chính đối với việc quyên góp thực phẩm dư thừa là thiếu kiến thức hoặc hướng dẫn sẵn có về các quy trình an toàn khi quyên góp thực phẩm. Những người quyên góp tiềm năng thường không chắc chắn về quy định an toàn thực phẩm nào áp dụng cho thực phẩm quyên góp, trái ngược với thực phẩm đã mua, cũng như các bước cần thiết để quyên góp thực phẩm một cách an toàn theo các quy định hiện hành. Ví dụ, luật có thể không cho phép bán thực phẩm do lỗi ghi nhãn—chẳng hạn như nhãn bị lộn

ngược hoặc ghi sai trọng lượng hoặc thể tích—mặc dù thực phẩm vẫn an toàn để quyên góp và tiêu thụ. Do nhầm lẫn về các yêu cầu an toàn khi quyên góp thực phẩm, thực phẩm dư thừa an toàn có thể được chuyển hướng đến những nhóm dân cư có nhu cầu thường sẽ bị đưa đến bãi rác.

An toàn thực phẩm tại Việt Nam được quy định theo Luật số 55/2010/QH12 về An toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là “Luật An toàn thực phẩm”), được Quốc hội Việt Nam thông qua năm 2010.⁵⁴ Cục An toàn thực phẩm Việt Nam (VFA), hoạt động trực thuộc Bộ Y tế, thực thi luật. Luật nêu rõ trách nhiệm của các nhà sản xuất và kinh doanh thực phẩm, đưa ra các yêu cầu đối với sản xuất, kinh doanh, dán nhãn và quảng cáo thực phẩm để đảm bảo an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi cung ứng.⁵⁵

Một bản cập nhật cho khuôn khổ pháp lý đã được thực hiện với Nghị định 15/2018/NĐ-CP, nhằm mục đích giảm gánh nặng pháp lý và tăng cường thương mại quốc tế bằng cách điều chỉnh các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của Việt Nam chặt chẽ hơn với các thông lệ quốc tế tốt nhất.⁵⁶ Bản cập nhật này đã tạo ra những thay đổi đáng kể, chẳng hạn như giảm sự cần thiết của một số thủ tục hành chính và kiểm tra, và chuyển sang một hệ thống mà các doanh nghiệp được kỳ vọng sẽ tự tuyên bố tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm.⁵⁷

Các luật và quy định này tập trung vào hoạt động sản xuất và kinh doanh thực phẩm. Dựa trên cách định nghĩa về sản xuất và kinh doanh thực phẩm^{58,59} có vẻ như chúng sẽ áp dụng cho bất kỳ loại thực phẩm nào được phân phối và do đó sẽ bao gồm thực phẩm được cung cấp để quyên góp. Mặc dù luật đề cập đến việc quyên góp thực phẩm, nhưng nó không được định nghĩa rõ ràng trong “kinh doanh thực phẩm”, gây ra sự nhầm lẫn giữa các nhà tài trợ và các tổ chức thu hồi thực phẩm về các quy tắc áp dụng cho thực phẩm được quyên góp so với thực phẩm được bán. Điều 8.5 của Luật số 05/2007/QH12 về chất lượng sản phẩm và hàng hóa khẳng định rằng tất cả đều bị cấm sử dụng thực phẩm hoặc dược phẩm kém chất lượng hoặc đã hết hạn sử dụng cho mục đích từ thiện hoặc quyên góp.⁶⁰ Điều này có nghĩa là các tổ chức và cá nhân muốn quyên góp thực phẩm phải đảm bảo rằng thực phẩm an toàn để ăn, được dán nhãn đúng cách và không quá ngày hết hạn cũng như tuân thủ tất cả các yêu cầu khác được nêu trong các quy định về an toàn thực phẩm của Việt Nam.

KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Sửa đổi Luật An toàn thực phẩm để nêu rõ các quy trình cụ thể đối với thực phẩm quyên góp.

Mặc dù rõ ràng là cấm quyên góp thực phẩm đã hết hạn hoặc kém chất lượng, nhưng vẫn có thể có sự không chắc chắn về những điều khoản nào trong Luật An toàn Thực phẩm liên quan đến thực phẩm quyên góp. Để loại bỏ sự không chắc chắn này, luật nên được cập nhật để có thêm sự rõ ràng và hướng dẫn liên quan đến thực phẩm được quyên góp. Điều này cũng có thể được thực hiện thông qua một nghị định bổ sung làm rõ hơn cách dán nhãn, pha trộn và chế biến và xử lý hợp vệ sinh áp dụng như nhau đối với thực phẩm quyên góp hoặc loại bỏ bất kỳ gánh nặng pháp lý không cần thiết nào mà thực phẩm quyên góp không cần phải tuân thủ (chẳng hạn như các quy tắc dán nhãn cần thiết để bán nhưng không nhất thiết đối với khía cạnh an toàn thực phẩm). Làm rõ các quy tắc cụ thể về quyên góp sẽ giảm đáng kể gánh nặng cho những người quyên góp thực phẩm và các tổ chức thu hồi thực phẩm muốn tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm và có thể tăng quyên góp thực phẩm. Việc hiểu được những yêu cầu về an toàn thực phẩm nào áp dụng cho thực phẩm quyên góp là rất quan trọng để giảm thiểu tác hại tiềm ẩn đối với người nhận quyên góp và đảm bảo rằng thực phẩm an toàn để tiêu dùng được quyên góp thay vì bị vứt bỏ.

2. Cập nhật và phổ biến hướng dẫn làm rõ các yêu cầu về an toàn thực phẩm liên quan đến việc quyền góp thực phẩm.

Một hướng dẫn rõ ràng, bổ sung hoặc thay thế cho một phần cụ thể về quyền góp trong Luật An toàn thực phẩm, từ các cơ quan thực thi an toàn thực phẩm - chủ yếu là VFA thuộc Bộ Y tế (MOH) - về các điều khoản an toàn thực phẩm hoặc các yêu cầu khác áp dụng cho thực phẩm quyền góp sẽ làm giảm bớt mối lo ngại của các nhà tài trợ thực phẩm và các tổ chức thu hồi thực phẩm và có khả năng dẫn đến việc quyền góp nhiều hơn và an toàn hơn. MOH nên ban hành các hướng dẫn mạnh mẽ về quyền góp thực phẩm, xác định các giới hạn mà các nhà tài trợ có thể quyền góp thực phẩm dư thừa một cách an toàn và hợp pháp và các tổ chức thu hồi thực phẩm có thể xác định những khoản quyền góp nào sẽ được chấp nhận. Khi xây dựng và phổ biến các hướng dẫn, MOH và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (MARD) nên điều chỉnh nội dung phù hợp với các mục tiêu chung về phát triển bền vững và chống đói nghèo của Việt Nam, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc quyền góp thực phẩm lành mạnh trong việc đạt được các mục tiêu quốc gia về an ninh lương thực và chống lãng phí thực phẩm. Hướng dẫn này cung cấp cách tiếp cận nhanh chóng và kịp thời, giúp các tổ chức thu hồi thực phẩm nắm rõ yêu cầu về an toàn thực phẩm, nhất là khi chính sách có thể được thay đổi và cập nhật trong dài hạn. Việc bổ sung những hướng dẫn này bằng một chiến dịch giáo dục để tiếp cận về quyền góp thực phẩm sẽ khuyến khích các tổ chức suy nghĩ cẩn thận hơn khi tham gia quyền góp.

Ví dụ, chính phủ Singapore đã ban hành hướng dẫn về an toàn thực phẩm cho các khoản quyền góp vào năm 2016 theo Cơ quan Môi trường Quốc gia. Có tên là “Hướng dẫn về Quyền góp Thực phẩm”, hướng dẫn này nêu rõ các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm cho việc mua sắm, chế biến và phân phối thực phẩm quyền góp.⁶¹ Tài liệu này cũng nêu rõ trách nhiệm cụ thể và khác biệt của các nhà tài trợ và tổ chức thu hồi thực phẩm, chẳng hạn như dán nhãn thực phẩm quyền góp, các biện pháp vệ sinh thực phẩm bắt buộc và các biện pháp tốt nhất về nhiệt độ và vận chuyển.⁶²

NHÃN NGÀY THÁNG

Một nguyên nhân chính gây lãng phí thực phẩm và là rào cản đối với việc quyền góp thực phẩm là việc thải bỏ những thực phẩm không gây lo ngại về an toàn thực phẩm do nhãn ngày tháng—chẳng hạn như “bán trước”, “sử dụng trước” hoặc “tốt nhất trước”—được dán trên các mặt hàng thực phẩm. Ở nhiều quốc gia, nhiều nhà tài trợ và người tiêu dùng hiểu những nhãn ngày tháng như vậy là chỉ số về an toàn thực phẩm. Bất chấp cách hiểu này, đối với phần lớn các loại thực phẩm, nhãn ngày tháng chỉ độ tươi hoặc chất lượng hơn là độ an toàn, và ít loại thực phẩm nào có khả năng mang theo các bệnh do thực phẩm theo thời gian. Tuy nhiên, các nhà tài trợ và tổ chức thu hồi thực phẩm, vì thận trọng về trách nhiệm pháp lý về an toàn thực phẩm, có thể vứt bỏ thực phẩm sau khi hết hạn ngay cả khi thực phẩm hoàn toàn an toàn để tiêu dùng. Nhiều quốc gia cấm phân phối thực phẩm đã quá hạn sử dụng—cho dù nhãn ngày tháng chỉ ra độ an toàn hay chất lượng. Theo chính sách này, các nhà tài trợ và tổ chức thu hồi thực phẩm không có lựa chọn nào khác ngoài việc vứt bỏ thực phẩm đã quá hạn sử dụng.

Ở các quốc gia khác đã đo lường tác động của nhãn ngày, nghiên cứu cho thấy người tiêu dùng thường nhầm lẫn nhãn ngày với các chỉ số về an toàn hơn là chất lượng. Ví dụ, tại Vương quốc Anh, người tiêu dùng vứt bỏ khoảng 22% thực phẩm mà họ có thể đã ăn do nhầm lẫn về nhãn ngày.⁶³ Tương tự, 84% người Mỹ báo cáo rằng họ vứt bỏ thực phẩm sau “ngày hết hạn” do lo ngại về an toàn, ngay cả khi có nguy cơ tối thiểu về bệnh do thực phẩm tại thời điểm đó.⁶⁴ Sự nhầm lẫn này xảy ra trong gia đình, nhưng nó cũng ảnh hưởng đến

thiện chí quyên góp của các doanh nghiệp thực phẩm, tạo ra sự kỳ thị đối với thực phẩm đã quá hạn trong số những người nhận thực phẩm quyên góp.

Quy định về ghi nhãn ngày tháng tại Việt Nam cũng góp phần gây ra sự nhầm lẫn, do đó làm suy yếu các nỗ lực khác nhằm giảm thiểu lãng phí thực phẩm. Chúng chủ yếu được điều chỉnh bởi Luật An toàn thực phẩm, trong đó yêu cầu tất cả các sản phẩm thực phẩm đóng gói sẵn phải có nhãn rõ ràng ghi rõ ngày hết hạn hoặc ngày “sử dụng trước” để đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng,⁶⁵ với các hình phạt cho hành vi không tuân thủ.⁶⁶ Điều 44 yêu cầu thời hạn sử dụng của một mặt hàng thực phẩm phải được viết là “ngày hết hạn”, “sử dụng trước” hoặc “sử dụng tốt nhất trước”, nhưng không làm rõ thêm phương pháp lựa chọn thuật ngữ. “Ngày hết hạn” được định nghĩa là ngày đề cập đến thời gian sử dụng đã chỉ định, sau đó một sản phẩm không còn giữ được các đặc tính chất lượng vốn có của nó⁶⁷ và do đó liên quan đến chất lượng của mặt hàng thực phẩm, chứ không phải độ an toàn của nó. Luật không bao gồm sự phân biệt giữa ngày an toàn và ngày chất lượng.⁶⁸ Hơn nữa, như đã đề cập trước đó, việc sử dụng thực phẩm hoặc được phẩm kém chất lượng hoặc đã hết hạn sử dụng cho mục đích từ thiện hoặc quyên góp là bị cấm.⁶⁹

Do đó, không có hướng dẫn rõ ràng nào giúp xác định thực phẩm có còn an toàn để tiêu thụ hoặc quyên góp sau ngày hết hạn hay không, gây ra sự nhầm lẫn và lãng phí không đáng có cho người dân Việt Nam.⁷⁰ Nếu không làm rõ định nghĩa về “ngày hết hạn” để chuyển sang nhãn dựa trên an toàn hoặc đưa ra thuật ngữ thay thế để phân biệt ngày dựa trên chất lượng và ngày dựa trên an toàn, các tác nhân trong hệ thống thực phẩm sẽ cho rằng ngày ghi trên nhãn đề cập đến vấn đề an toàn và hậu quả là thực phẩm quá hạn không thể được quyên góp.

KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH GHI NHÃN NGÀY

1. Áp dụng chương trình dán nhãn ngày kép để phân biệt rõ ràng giữa nhãn an toàn và nhãn chất lượng, đồng thời cho phép quyên góp thực phẩm sau khi ngày chất lượng đã qua.

Hệ thống ghi nhãn ngày tối ưu sẽ cung cấp một nhãn chuẩn để chỉ chất lượng và một nhãn khác để chỉ độ an toàn cho đến một ngày cụ thể. Mỗi loại thực phẩm sẽ mang một trong hai nhãn này, tùy thuộc vào việc thực phẩm có tăng nguy cơ an toàn sau ngày đó hay không. Chương trình ghi nhãn ngày này được khuyến nghị bởi *Codex Alimentarius của Liên hợp quốc*.⁷¹ Cụ thể, *Codex Alimentarius* khuyến nghị sử dụng “ngày sử dụng trước” hoặc “ngày hết hạn” để chỉ độ an toàn và “ngày sử dụng tốt nhất trước” hoặc “ngày chất lượng tốt nhất trước” để chỉ chất lượng.⁷² Các tiêu chuẩn cũng nêu rõ rằng luật pháp quốc gia nên yêu cầu thực phẩm chỉ có một nhãn ngày: nhãn dựa trên chất lượng hoặc nhãn dựa trên độ an toàn.⁷³

Gần đây, Luật chống lãng phí thực phẩm của Trung Quốc đã đưa ra hướng dẫn về ghi nhãn ngày trên thực phẩm, đưa ra hai thuật ngữ khác nhau để ghi nhãn ngày: “sử dụng tốt nhất trước (最佳食用日期)” để chỉ chất lượng và “hết hạn (保质期)” để chỉ an toàn, bổ sung sắc thái cho thuật ngữ đơn lẻ trước đây được sử dụng cho “thời hạn sử dụng” (保质期).⁷⁴ Việt Nam nên noi theo Trung Quốc—phù hợp với *Codex Alimentarius*—và áp dụng ngôn ngữ khuyến nghị là “sử dụng tốt nhất trước” và “sử dụng trước”. Chương trình dán nhãn này sẽ cung cấp sự chắc chắn hơn cho người tiêu dùng, nhà tài trợ thực phẩm và các tổ chức thu hồi thực phẩm về ý nghĩa của những ngày này và có thể làm giảm lượng thực phẩm bị vứt bỏ.

Nhiều quốc gia khác và bản thân ngành công nghiệp thực phẩm đang hướng tới hệ thống ghi nhãn ngày kép này vượt ra ngoài sự chứng thực toàn cầu của *Codex Alimentarius về thông lệ này*. Ví dụ, Liên minh Châu

Âu yêu cầu nhãn ngày trên bất kỳ sản phẩm thực phẩm nào chỉ sử dụng một trong hai nhãn tiêu chuẩn. “Sử dụng tốt nhất trước” là bắt buộc đối với các loại thực phẩm có nhãn ghi rõ chất lượng, trong khi “sử dụng trước” là bắt buộc đối với các loại thực phẩm có thể gây gia tăng rủi ro về an toàn sau ngày đó.⁷⁵ Một số quốc gia thành viên EU đã ban hành hướng dẫn làm rõ tác động của những ngày này đối với việc quyên góp thực phẩm và một số quốc gia khác đã ban hành luật cho phép quyên góp sau ngày “sử dụng tốt nhất trước” nhưng không được sau ngày “sử dụng trước”.⁷⁶ Diễn đàn Hàng tiêu dùng, một mạng lưới toàn cầu gồm 400 công ty hàng tiêu dùng tại 70 quốc gia, cũng đã kêu gọi chuẩn hóa và áp dụng hệ thống ghi nhãn ngày kép với các cụm từ nhãn ngày chất lượng và ngày an toàn riêng biệt để phân biệt các loại thực phẩm.⁷⁷

2. Thông qua nghị định cho phép quyên góp thực phẩm sau ngày hết hạn chất lượng.

Khi chính phủ chuẩn hóa nhãn ngày để phân biệt giữa nhãn chất lượng và nhãn an toàn, Chính phủ cần ban hành nghị định quy định rõ rằng thực phẩm đóng gói có thể được tặng sau ngày dựa trên nhãn chất lượng. Điều này sẽ đảm bảo rằng những người tặng thực phẩm thận trọng và các tổ chức thu hồi thực phẩm không hiểu nhãn ngày là một điều khoản an toàn và nhầm tưởng rằng thực phẩm không được tặng sau ngày dựa trên chất lượng.

Ví dụ, hướng dẫn của Trung Quốc khuyến khích quyên góp và bán thực phẩm gần ngày hết hạn với giá ưu đãi.⁷⁸ Vương quốc Anh, nơi có hệ thống ghi nhãn ngày kép xác định rõ ràng ngày dựa trên chất lượng và an toàn, cũng cung cấp một mô hình cho Việt Nam để thực hiện các biện pháp thực hành tốt nhất được khuyến nghị. Các chính sách và hướng dẫn của họ về quyên góp thực phẩm nêu rõ rằng thực phẩm có nhãn ngày an toàn sẽ không được phân phối sau ngày đó để bán hoặc quyên góp, nhưng thực phẩm có nhãn ngày dựa trên chất lượng có thể được bán hoặc quyên góp sau ngày được ghi nhãn.⁷⁹

Cho đến khi Chính phủ Việt Nam triển khai chương trình dán nhãn ngày kép, Chính phủ nên sửa đổi Luật An toàn thực phẩm hoặc thông qua một nghị định riêng để cho phép quyên góp một số loại thực phẩm không gây rủi ro về an toàn sau ngày ghi trên nhãn một cách rõ ràng. Ví dụ, để tăng cường an ninh lương thực thông qua việc quyên góp thực phẩm trong đại dịch COVID-19, chính phủ Costa Rica đã ban hành hướng dẫn này.⁸⁰ Việc triển khai nghị định như vậy tại Việt Nam có thể được hỗ trợ bằng cách cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho các nhà bán lẻ, nhà sản xuất và các nhà tài trợ tiềm năng khác. Vì các bên liên quan đã quen với việc vứt bỏ thực phẩm sau khi hết hạn, nên cần phải xây dựng chương trình đào tạo và quy trình thủ tục mới để đảm bảo hàng hóa đã quá hạn chất lượng được chế biến an toàn cho các tổ chức thu hồi thực phẩm.

3. Thúc đẩy giáo dục và nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về ý nghĩa của nhãn ngày.

Do nhiều người tiêu dùng Việt Nam có thể hiểu nhầm nhãn ngày tháng như các chỉ số về an toàn, việc tăng doanh số bán, tiêu thụ hoặc quyên góp thực phẩm sau những ngày này sẽ đòi hỏi phải thay đổi hành vi. Giáo dục người tiêu dùng quốc gia sẽ rất quan trọng để thông báo cho các nhà tài trợ, tổ chức phục hồi thực phẩm và người tiêu dùng rằng ngày tháng trên một số loại thực phẩm không chỉ ra sự an toàn mà là độ tươi.

Các sáng kiến chung của khu vực công và tư nhân có thể giúp các bên liên quan hiểu rằng nhãn ngày không nên hạn chế việc quyên góp. Bất kỳ sự làm rõ hoặc chuẩn hóa nào đối với chế độ này, chẳng hạn như việc

đưa ra yêu cầu dán nhãn kép, cũng sẽ yêu cầu các chiến dịch giáo dục và nâng cao nhận thức trong số các nhà tài trợ, tổ chức phục hồi thực phẩm và người tiêu dùng về các diễn giải mới.

BẢO VỆ TRÁCH NHIỆM

Một rào cản đáng kể đối với việc quyên góp thực phẩm là nỗi sợ hãi của những người quyên góp rằng họ sẽ phải chịu trách nhiệm nếu ai đó bị bệnh sau khi tiêu dùng thực phẩm quyên góp. Nỗi sợ hãi này đặc biệt gia tăng khi luật hiện hành quy định về “trách nhiệm pháp lý nghiêm ngặt” (chẳng hạn: một nhà tài trợ hoặc tổ chức thu hồi thực phẩm không hành động cố ý hoặc có ý định gây hại vẫn có thể phải chịu trách nhiệm pháp lý và tài chính đối với bất kỳ thiệt hại nào phát sinh). Các quốc gia khác, bao gồm Argentina, Brazil và Hoa Kỳ, đã thiết lập các biện pháp bảo vệ cho cả nhà tài trợ thực phẩm và các tổ chức thu hồi thực phẩm để hạn chế khả năng những tác nhân này phải chịu trách nhiệm về tác hại nói trên.

Hiện nay, Việt Nam chưa có luật “Người Samari nhân hậu” cụ thể bảo vệ những người tài trợ thực phẩm hoặc tổ chức thu hồi thực phẩm khỏi trách nhiệm dân sự hoặc hình sự phát sinh từ việc tài trợ thực phẩm. Tại thời điểm bài viết này được viết, chưa ghi nhận trường hợp nào mà nguyên đơn đưa ra khiếu nại dân sự chống lại nhà tài trợ hoặc nhà phân phối về thiệt hại do thực phẩm nhận miễn phí gây ra.⁸¹

Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 (CPL 2023) mới do Quốc hội ban hành ngày 20 tháng 6 năm 2023 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.⁸² Luật này cung cấp một khuôn khổ để bảo vệ người tiêu dùng trước hàng hóa lỗi hoặc dịch vụ kém. Theo luật này, các doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm về chất lượng và sự an toàn của sản phẩm của mình và vi phạm sẽ dẫn đến bồi thường cho bất kỳ thiệt hại nào do sản phẩm lỗi gây ra.⁸³ Theo điều 34, thương nhân phải bồi thường trong trường hợp hàng hóa lỗi của mình gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tiêu dùng, ngay cả khi họ không biết hoặc có lỗi về những khiếm khuyết đó.⁸⁴ Theo mục đích của luật này, thương nhân bao gồm các nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, tổ chức hoặc cá nhân đóng vai trò là trung gian thương mại cho sản phẩm hoặc những người trực tiếp cung cấp sản phẩm và hàng hóa cho người tiêu dùng.⁸⁵ Điều quan trọng cần lưu ý là, theo luật, nếu không xác định được nhà sản xuất, nhà chế tạo, nhà nhập khẩu hoặc trung gian thì tổ chức hoặc cá nhân cung cấp trực tiếp sản phẩm cho người tiêu dùng sẽ phải bồi thường.⁸⁶

Điều 35 bao gồm một miễn trừ đối với trách nhiệm này nếu thương nhân có thể chứng minh rằng lỗi không thể được phát hiện bằng kiến thức khoa học hoặc kỹ thuật hiện có, hoặc nếu họ đã cung cấp cho người tiêu dùng thông tin đầy đủ (như được nêu trong điều 32 và 33) về lỗi nhưng người tiêu dùng vẫn cố tình sử dụng sản phẩm đó và gây ra thiệt hại.⁸⁷

Các điều khoản trách nhiệm của luật bảo vệ người tiêu dùng cũng áp dụng cho các sản phẩm thực phẩm.⁸⁸ Các doanh nghiệp bán các mặt hàng thực phẩm phải đảm bảo rằng sản phẩm của họ an toàn và đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng được quảng cáo. Nếu một sản phẩm thực phẩm bị nhiễm bẩn hoặc không an toàn, người bán phải chịu trách nhiệm về bất kỳ tác hại nào phát sinh từ việc tiêu dùng sản phẩm đó.⁸⁹ Điều này bao gồm tất cả các dạng sản phẩm thực phẩm, dù đã qua chế biến, tươi sống hay các dạng khác.

Tuy nhiên, đối với các sản phẩm được tặng, người tặng chỉ chịu trách nhiệm nếu không thông báo cho người nhận về khiếm khuyết đã biết. Điều 461 của Bộ luật Dân sự xử lý các khiếm khuyết của tài sản được tặng.⁹⁰ Mặc dù không đề cập cụ thể đến việc tặng thực phẩm, nhưng điều này yêu cầu rằng “người tặng” (người tặng) phải thông báo cho người nhận về bất kỳ khiếm khuyết nào trong quà tặng.⁹¹ Nếu người tặng không làm như vậy, họ phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại gây ra cho người nhận; nếu người tặng không biết về khiếm khuyết của tài sản được tặng, họ không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại.⁹² Các chuyên gia pháp lý đã tham khảo ý kiến xác định rằng một ngân hàng thực phẩm sẽ được coi là “người

tặng” trong trường hợp này. Do đó, có vẻ như không có khả năng người tặng sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ tác động xấu nào, ngoại trừ các trường hợp cố ý.

Tuy nhiên, mối lo ngại về trách nhiệm pháp lý vẫn là mối quan tâm hàng đầu của các nhà tài trợ do không chắc chắn về những tác động pháp lý trong trường hợp không may xảy ra vấn đề về an toàn thực phẩm.

KHUYẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH BẢO VỆ TRÁCH NHIỆM

1. Ban hành luật “Người Samaritan nhân hậu” trên toàn quốc áp dụng cho việc quyên góp thực phẩm.

Để xoa tan mọi lo ngại liên quan đến trách nhiệm pháp lý, chính phủ nên ban hành các văn bản pháp luật nhằm thiết lập các biện pháp bảo vệ trách nhiệm pháp lý rõ ràng cho các nhà tài trợ thực phẩm và các tổ chức thu hồi thực phẩm hành động thiện chí, tương tự như những biện pháp được cung cấp ở Argentina, Brazil và Hoa Kỳ. Ví dụ, Luật về chất thải thực phẩm và quyên góp của Brazil⁹³ bảo vệ các nhà tài trợ thực phẩm và các tổ chức thu hồi thực phẩm khỏi trách nhiệm pháp lý trong trường hợp người thụ hưởng cáo buộc tác hại phát sinh từ thực phẩm quyên góp trừ khi người thụ hưởng chứng minh được thực phẩm có hại được cung cấp do hành vi ác ý.⁹⁴ Thực phẩm đủ điều kiện “phù hợp” để quyên góp nếu đáp ứng ba tiêu chí: (1) Ngày hết hạn ghi trên thực phẩm chưa qua, và nếu có, thực phẩm đã được bảo quản trong điều kiện thích hợp theo hướng dẫn. (2) Tính toàn vẹn và an toàn của thực phẩm không bị ảnh hưởng. Và (3) thực phẩm phải giữ nguyên được các đặc tính dinh dưỡng và an toàn khi tiêu dùng, ngay cả khi thực phẩm có vẻ bị hư hỏng hoặc “không mong muốn về mặt thương mại”.⁹⁵ Luật quy định rằng các nhà tài trợ có thể cung cấp thực phẩm cho người thụ hưởng trực tiếp (thông qua quyên góp trực tiếp) hoặc gián tiếp (thông qua trung gian như ngân hàng thực phẩm), và trách nhiệm pháp lý được giới hạn đối với cả nhà tài trợ và bất kỳ trung gian nào xử lý thực phẩm quyên góp.⁹⁶

Với các biện pháp bảo vệ trách nhiệm pháp lý được thiết lập trong luật, các nhà tài trợ thực phẩm và các tổ chức thu hồi sẽ có quyền bảo vệ rộng hơn, rõ ràng hơn, áp dụng cho các trường hợp tác hại chỉ phát sinh từ thực phẩm đáp ứng mọi quy tắc an toàn thực phẩm có liên quan. Tất nhiên, biện pháp bảo vệ trách nhiệm pháp lý này không phải là tuyệt đối và các nhà tài trợ thực phẩm và trung gian không nên được bảo vệ khỏi trách nhiệm pháp lý và tài chính nếu họ bị chứng minh là có hành vi cố ý hoặc cố ý sai trái hoặc bất cẩn khi xử lý thực phẩm trước khi giao.

CHÍNH SÁCH THUẾ

Giảm FLW mang lại lợi ích kinh tế đáng kể cho xã hội, vì nó giảm thiểu chi phí liên quan đến việc sản xuất và thải bỏ thực phẩm không bao giờ được tiêu dùng. Việc quyên góp thực phẩm cũng giúp giảm chi phí đói nghèo và kích thích nền kinh tế: các tổ chức phục hồi thực phẩm cung cấp việc làm hoặc tài trợ cho phát triển cộng đồng, và những người nhận thực phẩm quyên góp có thể dành nguồn tài chính có hạn cho các hàng hóa và dịch vụ cơ bản khác.

Tuy nhiên, việc quyên góp thực phẩm có thể tốn kém, vì những người quyên góp thực phẩm phải dành thời gian và tiền bạc để thu thập, đóng gói, lưu trữ và vận chuyển thực phẩm dư thừa trong khi có thể vứt bỏ mà không mất phí. Do đó, việc này thường sẽ dễ dàng và ít tốn kém hơn đối với nông dân, doanh nghiệp và cá

nhân khi rút bỏ thực phẩm thay vì quyền góp. Một số quốc gia đã giải quyết vấn đề này bằng cách cung cấp các ưu đãi về thuế và xóa bỏ các rào cản tài chính đối với việc quyền góp thực phẩm.

CÁC ƯU ĐÃI THUẾ

Các ưu đãi về thuế có thể hỗ trợ đáng kể cho việc quyền góp thực phẩm và giúp giảm FLW. Ví dụ, các nhà tài trợ doanh nghiệp có thể có nhiều khả năng quyền góp thực phẩm dư thừa cho hoạt động phục hồi thực phẩm nếu họ nhận được khoản khấu trừ từ thiện để bù đắp chi phí vận chuyển và logistics. Việt Nam hiện không cung cấp bất kỳ khoản khấu trừ thuế hoặc ưu đãi nào cho việc quyền góp thực phẩm.

Tại Việt Nam, các khoản đóng góp cá nhân cho một số tổ chức từ thiện được chấp thuận có thể được khấu trừ khỏi thuế thu nhập cá nhân (PIT).⁹⁷ Tuy nhiên, các khoản quyền góp và tặng phẩm—dù bằng hiện vật hay tiền mặt—là các khoản chi không được khấu trừ cho thuế thu nhập doanh nghiệp (CIT) trừ khi chúng thuộc các danh mục hẹp, cụ thể (ví dụ: giáo dục, chăm sóc sức khỏe, nghiên cứu khoa học, thiên tai hoặc nhà từ thiện).⁹⁸ Vì không được đưa vào các danh mục đóng góp được khấu trừ thuế, nên thực phẩm được quyền góp tại Việt Nam không đủ điều kiện để được hưởng chế độ ưu đãi hoặc ưu đãi về thuế, một lĩnh vực đáng chú ý cần cải thiện theo các bên liên quan được phỏng vấn.

RÀO CẢN

Trong khi một số chương trình thuế có thể khuyến khích quyền góp thực phẩm, chúng cũng có thể là những biện pháp ngăn chặn tiềm tàng. Ở nhiều quốc gia, thuế giá trị gia tăng (VAT) tạo ra rào cản tài chính đối với việc quyền góp thực phẩm. VAT được đánh ở mọi giai đoạn của chuỗi cung ứng thông qua một loạt các khoản ghi nợ (VAT đầu ra) và ghi có (VAT đầu vào). VAT đầu ra là số tiền mà một doanh nghiệp sẽ tính cho việc bán hàng hóa của chính mình cho các doanh nghiệp hạ nguồn hoặc cho người tiêu dùng cuối cùng, trong khi VAT đầu vào là số tiền mà doanh nghiệp đó đã trả khi mua đầu vào hoặc nguyên liệu. Doanh nghiệp sẽ trừ VAT đầu vào mà mình đã trả cho sản phẩm từ VAT đầu ra khi bán sản phẩm và sau đó trả số dư cho chính phủ.⁹⁹

Việt Nam có ba mức thuế VAT: 0%, 5% và 10% (mức thuế suất chuẩn), tùy thuộc vào chỉ định.¹⁰⁰ Một số sản phẩm nông nghiệp được miễn hoàn toàn trong khi những sản phẩm khác thuộc loại giảm 5%, tùy thuộc vào nhu cầu của sản phẩm.¹⁰¹

Điều 5 của Luật Thuế giá trị gia tăng quy định “sản phẩm trồng trọt và chăn nuôi” cũng như các sản phẩm thủy sản nuôi và đánh bắt chưa qua chế biến hoặc sơ chế là đối tượng không chịu thuế, và điều 8.2(g) quy định thực phẩm tươi sống ở mức thuế suất 5%.¹⁰² Tất cả các sản phẩm khác phải chịu mức thuế suất VAT 10%, mặc dù từ ngày 1 tháng 7 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, thuế VAT áp dụng cho tất cả các loại thực phẩm khác tạm thời giảm từ 10% xuống 8%.¹⁰³

Có vẻ như hoạt động quyền góp thực phẩm sẽ không bị đánh thuế VAT. Đối với các sản phẩm nông nghiệp miễn thuế, không cần tính thuế VAT đầu ra, nhưng thuế VAT đầu vào đã trả cho các giao dịch mua liên quan có thể được khấu trừ. Tuy nhiên, việc các nhà tài trợ có thể nhận tín dụng cho thực phẩm bị rút bỏ có thể tạo ra gánh nặng kinh tế.

Mặc dù không có ai trong số các bên liên quan được phỏng vấn cho rằng VAT là một rào cản lớn đối với việc quyền góp thực phẩm, nhưng điều này vẫn có thể gây khó khăn cho các nhà tài trợ đã trả thuế VAT đầu vào cho sản phẩm mà cuối cùng không bán được để quyền góp, dẫn đến việc họ không thể được hoàn trả lại khoản tín dụng này.

1. Bao gồm quyền góp thực phẩm vào danh mục đóng góp được khấu trừ thuế.

Quá trình quyền góp thực phẩm có thể gây ra chi phí cho doanh nghiệp liên quan đến vận chuyển, hậu cần và thời gian của nhân viên. Cả tổ chức tài trợ thực phẩm và tổ chức tiếp nhận đều phải gánh chịu chi phí liên quan đến việc lựa chọn thực phẩm khả thi để quyền góp, đóng gói, lưu trữ và vận chuyển. Trong nhiều trường hợp, nếu không có ưu đãi thuế đáng kể, các nhà tài trợ tiềm năng sẽ dễ dàng và ít tốn kém hơn khi gửi thực phẩm dư thừa đến bãi chôn lấp dưới dạng chất thải. Việc cung cấp khoản tín dụng thuế hoặc khấu trừ thuế có thể giúp bù đắp những chi phí này và tăng cường quyền góp thực phẩm.

Một số quốc gia đã thực hiện các ưu đãi thuế để khuyến khích quyền góp thực phẩm. Ví dụ, tại Hoa Kỳ, người nộp thuế quyền góp tài sản có thể mang lại cho họ thu nhập, bao gồm các sản phẩm thực phẩm, đủ điều kiện được khấu trừ thuế. Người nộp thuế Hoa Kỳ quyền góp thực phẩm đủ điều kiện được khấu trừ hai khoản: khấu trừ chung áp dụng cho tất cả các khoản đóng góp từ thiện và khấu trừ thuế nâng cao cho phép các khoản quyền góp thực phẩm đủ điều kiện được định giá cao gấp đôi so với mức khấu trừ chung.¹⁰⁴ Mức trần cho khoản khấu trừ này là 15% thu nhập, đóng vai trò là mức trần thông lệ tốt nhất khi thiết lập các ưu đãi thuế.¹⁰⁵

Như đã nêu trước đây, tại Việt Nam, chỉ những khoản đóng góp, tặng cho thuộc một số danh mục cụ thể (ví dụ: giáo dục, chăm sóc sức khỏe, nghiên cứu khoa học, thiên tai hoặc nhà từ thiện) mới được khấu trừ theo thuế TNDN.¹⁰⁶ Để khuyến khích quyền góp thực phẩm nhiều hơn và giúp bù đắp các chi phí liên quan, nên thêm quyền góp thực phẩm hiện vật vào danh sách đóng góp được khấu trừ thuế.

2. Cung cấp tín dụng thuế cho hoạt động quyền góp thực phẩm và các hoạt động nhằm giảm FLW.

Trong khi khấu trừ thuế có thể khuyến khích quyền góp thực phẩm giữa một số nhà tài trợ doanh nghiệp nhất định, thì việc cung cấp tín dụng thuế cho các khoản quyền góp thực phẩm có nhiều khả năng khuyến khích quyền góp trong một nhóm lớn hơn các tác nhân trong chuỗi cung ứng. Một số doanh nghiệp và trang trại có thể không tạo ra đủ lợi nhuận chịu thuế ròng để được hưởng lợi từ khấu trừ thuế hoặc để bù đắp các chi phí liên quan đến việc phục hồi và quyền góp. So với khấu trừ thuế, giúp giảm thu nhập chịu thuế của người nộp thuế và xác định số tiền thuế phải trả, tín dụng thuế là khoản trừ trực tiếp bằng tiền mặt vào số thuế phải nộp.¹⁰⁷ Tín dụng thuế được áp dụng đồng đều trên các khung thuế và do đó sẽ có tác động lớn hơn đối với các doanh nghiệp nhỏ, doanh thu thấp so với khấu trừ thuế.

Đã có tiền lệ tại Việt Nam về việc cấp tín dụng thuế cho các lĩnh vực cụ thể được chính phủ Việt Nam khuyến khích (“các lĩnh vực được khuyến khích” bao gồm bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe, công nghệ và năng lượng tái tạo).¹⁰⁸ Chính phủ có thể lựa chọn giới hạn tổng tín dụng bằng cách đặt ra một tỷ lệ phần trăm trên giá trị thực phẩm quyền góp mà một doanh nghiệp có thể yêu cầu trong một năm thuế nhất định, có hoặc không có giới hạn về tổng số tiền đô la. Chính phủ cũng có thể giới hạn tín dụng chỉ dành cho các thực thể nhỏ hơn.

CHÍNH SÁCH NGĂN CHẶN LÃNG PHÍ THỰC PHẨM

Để giảm thiểu tác động môi trường của chất thải thực phẩm và hỗ trợ các nỗ lực đảm bảo an ninh lương thực, một số quốc gia thực thi các yêu cầu quyên góp thực phẩm hoặc áp dụng hình phạt tiền đối với thực phẩm được đưa đến bãi chôn lấp (thường được gọi là lệnh cấm chất thải hữu cơ hoặc thuế chất thải). Loại luật và chính sách này - được gọi là chính sách ngăn chặn chất thải thực phẩm - là một đòn bẩy vô cùng hứa hẹn để biến chất thải thực phẩm thành gánh nặng tài chính đối với những người tạo ra chất thải thực phẩm, ảnh hưởng tích cực đến hành vi kinh doanh và thúc đẩy các hệ thống thực phẩm bền vững.

Hiện tại, Việt Nam không có chính sách nào xử phạt lãng phí thực phẩm hoặc bắt buộc một số bên liên quan trong hệ thống thực phẩm quyên góp thực phẩm dư thừa, an toàn. Tuy nhiên, chính phủ Việt Nam đã công khai hoan nghênh những nỗ lực lập pháp của Trung Quốc nhằm giảm thiểu lãng phí thực phẩm thông qua Luật chống lãng phí thực phẩm và có thể sẽ làm theo.¹⁰⁹ Luật năm 2020 của Trung Quốc đã đưa ra các sáng kiến chống lãng phí thực phẩm trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống, thiết lập hệ thống quyên góp thực phẩm và xây dựng thêm các quy định để quản lý thực phẩm hết hạn, cùng với các chiến lược giảm thiểu lãng phí thực phẩm khác. Mặc dù luật này cung cấp khuôn khổ cho cả yêu cầu quyên góp và hình phạt đối với lãng phí thực phẩm, nhưng hiện tại vẫn chưa có yêu cầu cụ thể nào.¹¹⁰

KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH NGĂN NGỪA LÃNG PHÍ THỰC PHẨM

1. Áp dụng chính sách ngăn ngừa lãng phí thực phẩm trên toàn quốc, trong đó yêu cầu quyên góp thực phẩm dư thừa và/hoặc áp dụng hình phạt tiền đối với việc lãng phí thực phẩm khi thực phẩm đó vẫn còn phù hợp để con người tiêu dùng.

Việt Nam nên cân nhắc các biện pháp can thiệp chính sách khác nhau để ngăn chặn lãng phí thực phẩm về mặt tài chính và/hoặc yêu cầu quyên góp thực phẩm dư thừa vẫn phù hợp để con người tiêu thụ. Các luật này có thể áp dụng cho các đơn vị tạo ra lãng phí thực phẩm cụ thể (ví dụ: các doanh nghiệp có quy mô nhất định), theo quyết định của chính phủ. Để thể chế hóa điều này, luật có thể áp dụng yêu cầu quyên góp thực phẩm đối với bất kỳ mặt hàng thực phẩm nào được coi là an toàn để con người tiêu thụ. Ví dụ, các điều khoản có thể yêu cầu các nhà hàng, cửa hàng tạp hóa và các cơ sở khác bán thực phẩm bán lẻ hoặc bán buôn phải đóng gói và quyên góp tất cả các mặt hàng thực phẩm an toàn đã chế biến nhưng không được bán hoặc tiêu thụ. Theo cách này, luật sẽ cấm việc thải bỏ các loại thực phẩm nếu không sẽ phù hợp để quyên góp. Châu Âu có một số ví dụ về các yêu cầu như vậy. Tại Cộng hòa Séc, Luật số 180/2016 về thực phẩm và thuốc lá yêu cầu các nhà bán lẻ thực phẩm có siêu thị rộng hơn 400 mét vuông phải tham gia vào các hành động phân phối lại thực phẩm. Luật số 2016-138¹¹¹ của Pháp về Chống lãng phí thực phẩm cũng yêu cầu các siêu thị rộng hơn 400 mét vuông phải thiết lập mối quan hệ với các tổ chức từ thiện có liên quan để quyên góp thực phẩm dư thừa.¹¹² Yêu cầu quyên góp của Pháp đã được mở rộng cho các tổ chức cung cấp suất ăn công cộng/dịch vụ ăn uống tại cơ sở vào năm 2019¹¹³ và mức phạt cũng được tăng lên.¹¹⁴

Hơn nữa, Việt Nam nên cân nhắc áp dụng hình phạt tiền đối với hành vi vứt bỏ hoặc tiêu hủy thực phẩm vẫn còn phù hợp cho tiêu dùng của con người. Một chính sách như vậy có thể bổ sung cho yêu cầu quyên góp thực phẩm hoặc tự nó có thể khiến việc quyên góp thực phẩm trở nên kinh tế hơn so với việc vứt bỏ thực phẩm. Ví dụ, chính phủ Ecuador cấm việc tiêu hủy thực phẩm vẫn còn phù hợp cho tiêu dùng của con người và đưa ra một hệ thống phân cấp các mục đích sử dụng thay thế như quyên góp, thức ăn chăn nuôi, sản xuất

năng lượng tái tạo và ủ phân.¹¹⁵ Luật áp dụng rộng rãi cho các tác nhân trong toàn bộ chuỗi cung ứng thực phẩm và quy định các biện pháp trừng phạt đối với những bên không tuân thủ.¹¹⁶

TRỢ CẤP VÀ ƯU ĐÃI CỦA CHÍNH PHỦ

Các chương trình tài trợ và khuyến khích được tài trợ ở cấp quốc gia hoặc địa phương cung cấp một nguồn lực quan trọng khác cho các sáng kiến quyên góp thực phẩm. Điều này đặc biệt đúng ở các quốc gia mà các nhà tài trợ coi các ưu đãi về thuế là không đủ để bù đắp chi phí quyên góp, nơi thiếu cơ sở hạ tầng hạn chế các nỗ lực thu hồi thực phẩm hoặc nơi không có ưu đãi về thuế cho việc quyên góp thực phẩm. Ví dụ, các khoản tài trợ của chính phủ có thể giúp các nhà tài trợ thực phẩm và các tổ chức thu hồi thực phẩm có được các thiết bị và nguồn lực cần thiết để thu hồi, lưu trữ, chế biến và vận chuyển thực phẩm để quyên góp. Nguồn tài trợ của chính phủ cũng có thể hỗ trợ các sáng kiến mới và công nghệ mới nổi giúp việc quyên góp thực phẩm hiệu quả và bền vững hơn. Hiện tại, không có khoản tài trợ cụ thể nào của chính phủ hỗ trợ hoạt động quyên góp thực phẩm hoặc cơ sở hạ tầng tại Việt Nam.

KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH TÀI TRỢ VÀ KHUYẾN KHÍCH

1. Phát triển các cơ hội tài trợ của chính phủ cho cơ sở hạ tầng quyên góp thực phẩm.

Các chương trình tài trợ và khuyến khích được tài trợ ở cấp quốc gia hoặc địa phương cung cấp nguồn lực quan trọng cho các sáng kiến quyên góp thực phẩm, vì chi phí là rào cản chính ngăn cản các doanh nghiệp thực phẩm quyên góp. Cụ thể hơn, chi phí vận chuyển và lưu trữ, đặc biệt là chi phí vốn, là những khoản chi phí đáng kể mà các nhà sản xuất, nhà bán lẻ và nhà hàng cần phải vượt qua để quyên góp thực phẩm.

Theo đó, chính phủ Việt Nam nên thiết lập các chương trình tài trợ của chính phủ nhằm mục đích tạo ra cơ sở hạ tầng để giúp các tổ chức thu hoạch, lưu trữ, chế biến và vận chuyển thực phẩm dư thừa. Các khoản tài trợ phải đủ rộng để cho phép các tổ chức thu hoạch thực phẩm mua hoặc thuê phương tiện vận chuyển (ví dụ: xe tải lạnh) và cơ sở lưu trữ (ví dụ: nhà kho và cơ sở chế biến), trả lương cho nhân viên và tình nguyện viên, và tài trợ cho các hoạt động khác nhằm hỗ trợ hợp lý cho tổ chức trong việc cung cấp thực phẩm lành mạnh cho những cá nhân thiếu an ninh lương thực. Cung cấp hỗ trợ tài chính cho hậu cần quyên góp thực phẩm sẽ cho phép các tổ chức thu hoạch thực phẩm tăng cường đáng kể tác động của họ, giảm chi phí kinh tế và môi trường của chất thải thực phẩm và hỗ trợ những người có nhu cầu.

Hơn nữa, các cơ quan chính phủ có liên quan nên công khai các chương trình và tăng cường thu thập dữ liệu để đảm bảo nguồn tài trợ đến được các khu vực dễ bị tổn thương mà ở đó việc quyên góp thực phẩm là không khả thi.

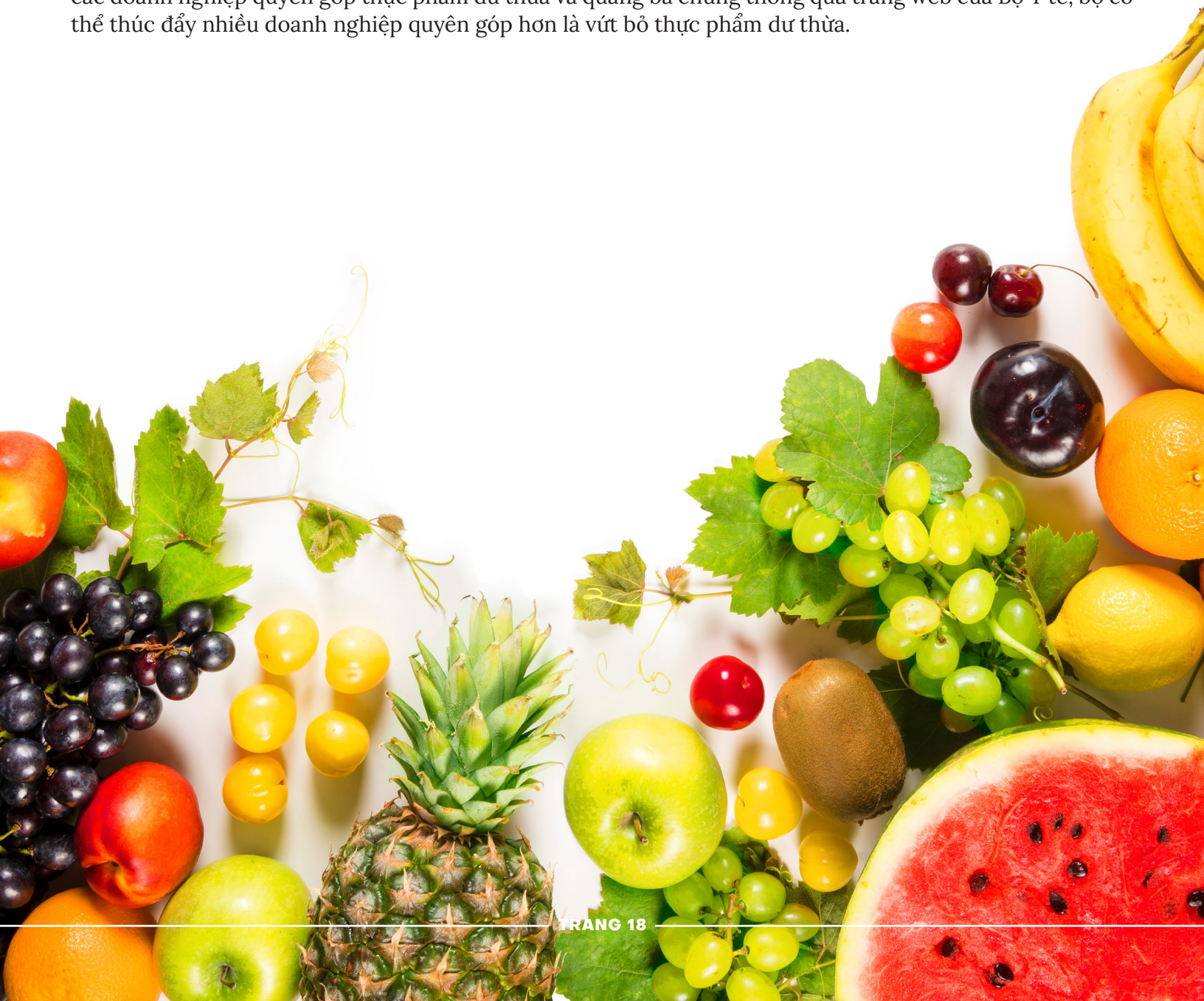
Một số quốc gia có các chương trình tài trợ để khuyến khích phục hồi thực phẩm. Ví dụ, vào năm 2019, Bộ Nông nghiệp Argentina đã phát động một cuộc thi để cấp vốn không hoàn lại cho các giải pháp sáng tạo về thất thoát thực phẩm trong lĩnh vực làm vườn của quốc gia này.¹¹⁷ Chương trình Giảm thiểu Thất thoát và Lãng phí Thực phẩm Quốc gia của chính phủ quản lý khoản tài trợ này thông qua quan hệ đối tác với Ngân hàng Phát triển Liên Mỹ. Chính phủ Việt Nam có thể tạo ra một chương trình tài trợ tương tự để giúp các ngân hàng thực phẩm có được thiết bị và nguồn lực cần thiết để thu thập, lưu trữ, chế biến và vận chuyển

thực phẩm để quyên góp. Chính phủ cũng có thể cung cấp các khoản tài trợ để hỗ trợ các sáng kiến mới và công nghệ mới nổi giúp việc quyên góp thực phẩm hiệu quả và bền vững hơn.

2. Xây dựng các chương trình khuyến khích quyên góp thực phẩm thông qua việc ghi nhận và các lợi ích bổ sung.

Không phải mọi nỗ lực giảm FLW đều cần đến nguồn tài trợ của chính phủ. Chính phủ nên cân nhắc các phương pháp không tốn kém hoặc ít tốn kém để khuyến khích quyên góp thực phẩm và giảm lãng phí thực phẩm. Ví dụ, các doanh nghiệp rất nhận thức được danh tiếng của mình trước công chúng và cách điều đó có thể ảnh hưởng đến biên lợi nhuận của họ. Nhiều doanh nghiệp coi việc công nhận và công khai hoạt động từ thiện của mình là một phần không thể thiếu trong chiến lược kinh doanh của họ.

Do đó, chính phủ nên thiết lập các chương trình công nhận với các yêu cầu rõ ràng, khách quan đối với các tác nhân trong hệ thống thực phẩm để được công nhận là những người ủng hộ cộng đồng quyên góp thực phẩm hoặc tạo ra các cách sáng tạo khác để giảm FLW. Ví dụ, bằng cách trao tặng chứng nhận ghi nhận cho các doanh nghiệp quyên góp thực phẩm dư thừa và quảng bá chúng thông qua trang web của Bộ Y tế, bộ có thể thúc đẩy nhiều doanh nghiệp quyên góp hơn là vứt bỏ thực phẩm dư thừa.



CHÚ THÍCH CUỐI TRANG

- ¹ TỔ CHỨC LƯƠNG THỰC VÀ NÔNG NGHIỆP CỦA LIÊN HỢP QUỐC, TỶ SUẤT VÀ LÃNG PHÍ THỰC PHẨM TOÀN CẦU—MỨC ĐỘ, NGUYÊN NHÂN VÀ PHÒNG NGỪA 4 (2011).
- ² *Nhận dạng.*
- ³ PHÒNG KHÁM CHÍNH SÁCH VÀ LUẬT THỰC PHẨM CỦA TRƯỜNG LUẬT HARVARD, GIỮ THỰC PHẨM TRÁNH XA BÃI RÁC: Ý TƯỞNG CHÍNH SÁCH CHO CÁC TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG 1 (2016).
- ⁴ TỔ CHỨC LƯƠNG THỰC VÀ NÔNG NGHIỆP CỦA LIÊN HỢP QUỐC, DẤU CHÂN LÃNG PHÍ THỰC PHẨM: TÁC ĐỘNG ĐẾN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN 6 (2011).
- ⁵ *Nhận dạng.*
- ⁶ TỔ CHỨC LƯƠNG THỰC VÀ NÔNG NGHIỆP CỦA LIÊN HỢP QUỐC, DẤU CHÂN LÃNG PHÍ THỰC PHẨM VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU 1 (2015), <http://www.fao.org/3/a-bb144e.pdf>
- ⁷ *Nhận dạng.*
- ⁸ TỔ CHỨC LƯƠNG THỰC VÀ NÔNG NGHIỆP CỦA LIÊN HỢP QUỐC, ET AL., TÌNH HÌNH AN NINH LƯƠNG THỰC VÀ DINH DƯỠNG TRÊN THẾ GIỚI: BẢO VỆ CHỐNG LẠI SUY THOÁI VÀ SUY THOÁI KINH TẾ 6 (2019), <http://www.fao.org/3/ca5162en/ca5162en.pdf>.
- ⁹ GA Res. 70/1 ở trang 22. “Đến năm 2030, giảm một nửa lượng chất thải thực phẩm bình quân đầu người trên toàn cầu ở cấp độ bán lẻ và người tiêu dùng và giảm thất thoát thực phẩm trong suốt chuỗi sản xuất và cung ứng, bao gồm cả thất thoát sau thu hoạch.”
- ¹⁰ Dự án Global Food Donation Policy Atlas sẽ không thể thực hiện được nếu không có sự hỗ trợ của Walmart Foundation và Lineage Foundation for Good. Các nhà tài trợ dự án không chịu trách nhiệm về nội dung của tài liệu này hoặc quan điểm có trong tài liệu này. Nội dung của tài liệu này không được hiểu là tư vấn pháp lý. Những người tìm kiếm tư vấn pháp lý nên trao đổi với luật sư được cấp phép hành nghề trong phạm vi quyền hạn và lĩnh vực luật áp dụng.
- ¹¹ NGÂN HÀNG THẾ GIỚI, *Leo lên nấc thang: Giảm nghèo và thịnh vượng chung tại Việt Nam*. 2018. <https://openknowledge.worldbank.org/entities/publication/7531d1af-c29c-5b57-b715-ffddb3402e08>
- ¹² FLPC xin bày tỏ lòng biết ơn tới Food Bank Vietnam cũng như nhiều tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp và cơ quan chính phủ khác đã chia sẻ ý kiến đóng góp với nhóm FLPC.
- ¹³ NGÂN HÀNG THẾ GIỚI, *Leo thang*, Supra Note 11
- ¹⁴ NGÂN HÀNG THẾ GIỚI, *Tổng dân số – Việt Nam*, <https://data.worldbank.org/indicator/SP.POP.TOTL?locations=VN>
- ¹⁵ NGÂN HÀNG THẾ GIỚI, *Tỷ lệ suy dinh dưỡng (% dân số) - Việt Nam*, <https://data.worldbank.org/indicator/SN.ITK.DEFC.ZS?locations=VN>
- ¹⁶ CHỈ SỐ ĐỐI NGHÈO TOÀN CẦU, *Việt Nam*, <https://www.globalhungerindex.org/vietnam.html>
- ¹⁷ Quyết định số 712/QĐ-TTg ban hành Chương trình hành động quốc gia “Xóa đói giảm nghèo” tại Việt Nam đến năm 2025, <https://faolex.fao.org/docs/pdf/vie190718.pdf>
- ¹⁸ LIÊN HỢP QUỐC, *Việt Nam cam kết đạt được #zerohunger vào năm 2025*. 2018. <https://vietnam.un.org/en/4056-viet-nam-commits-achieve-zerohunger-viet-nam-2025>
- ¹⁹ *Nhận dạng.*
- ²⁰ Samuel Phạm, NÔNG NGHIỆP, *Việt Nam nỗ lực giảm thất thoát và lãng phí thực phẩm*. 2021. <https://vietnamagriculture.nongnghiep.vn/vietnam-strives-to-reduce-food-loss-and-waste-d302433.html>
- ²¹ Quyết định số 300/QĐ-TTg về việc phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia chuyển đổi hệ thống lương thực, thực phẩm minh bạch, có trách nhiệm và bền vững tại Việt Nam đến năm 2030, <https://faolex.fao.org/docs/pdf/vie223708.pdf>
- ²² *Nhận dạng.*
- ²³ UNEP & NHẢY, *Kế hoạch hành động quốc gia của Việt Nam nhằm chuyển đổi hệ thống thực phẩm minh bạch, có trách nhiệm và bền vững tại Việt Nam vào năm 2030*, <https://leap.unep.org/en/countries/vn/national-legislation/decision=no300qd-ttg-approval-national-action-plan-transform>
- ²⁴ Samuel Phạm, NÔNG NGHIỆP, *Việt Nam nỗ lực giảm thất thoát và lãng phí thực phẩm*. 2021. <https://vietnamagriculture.nongnghiep.vn/vietnam-strives-to-reduce-food-loss-and-waste-d302433.html>
- ²⁵ CEL CONSULTING, *Thất thoát thực phẩm tại Việt Nam: Thực tế gây sốc*. 2018. <https://www.cel-consulting.com/post/2018/08/10/food-losses-in-vietnam-the-shocking-reality>
- ²⁶ CEL CONSULTING, *Thất thoát thực phẩm tại Việt Nam: Thực tế gây sốc*. 2018. <https://www.cel-consulting.com/post/2018/08/10/food-losses-in-vietnam-the-shocking-reality>
- ²⁷ *Nhận dạng.*
- ²⁸ Ngân hàng Thực phẩm Việt Nam, *Báo cáo giữa năm, 2024*. <https://foodbankvietnam.com/2024-mid-year-report/>
- ²⁹ Hồ Nguyên Thảo, *Lãng phí thực phẩm cản trở phát triển bền vững*, SAIGON TIMES. 2022. <https://english.thesaigontimes.vn/food-waste-hinders-sustainable-development/>

30 ĐẠI SỨ QUÁN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM, Hiến pháp và Hệ thống chính trị, <https://vietnamembassy-usa.org/vietnam/politics>

31 Quốc hội, HIẾN PHÁP CỦA NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM, https://constitutionnet.org/sites/default/files/tranlation_of_vietnams_new_constitution_enuk_2.pdf

32 ĐẠI SỨ QUÁN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM, Hiến pháp và Hệ thống chính trị, <https://vietnamembassy-usa.org/vietnam/politics>

33 Điều 70 Hiến pháp 2013

34 Khoản 2 Điều 90 Luật tổ chức Quốc hội

35 HỘI ĐỒNG ASEAN, Tổng quan về Hệ thống pháp luật Việt Nam, <https://cacj-ajp.org/vietnam/legal-system/legal-system-of-vietnam/overview-of-the-legal-system-of-vietnam/>

36 ĐẠI SỨ QUÁN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM, Hiến pháp và Hệ thống chính trị, <https://vietnamembassy-usa.org/vietnam/politics>

37 *CONSTITUTION AND POLITICAL SYSTEM | Embassy of the Socialist Republic of Vietnam in the United States (vietnamembassy-usa.org)*

38 *CONSTITUTION AND POLITICAL SYSTEM | Embassy of the Socialist Republic of Vietnam in the United States (vietnamembassy-usa.org)*

39 TẠP CHÍ LUẬT VIỆT NAM, *Hệ thống hành chính địa phương hiện nay tại Việt Nam*, <https://vietnamlawmagazine.vn/current-local-administration-system-in-vietnam-6058.html>

40 TẠP CHÍ LUẬT VIỆT NAM, *Hệ thống hành chính địa phương hiện nay tại Việt Nam*, <https://vietnamlawmagazine.vn/current-local-administration-system-in-vietnam-6058.html>

41 CHÍNH PHỦ VIỆT NAM, *Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*. <https://www.mard.gov.vn/Pages/default.aspx>

42 CHÍNH PHỦ VIỆT NAM, *Bộ Y tế*., <https://www.moh.gov.vn/>

43 *Nhận dạng.*

44 CHÍNH PHỦ VIỆT NAM, *Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội*, <https://www.molisa.gov.vn/>

45 CHÍNH PHỦ VIỆT NAM, *Bộ Thông tin và Truyền thông*, <https://mic.gov.vn/>

46 *Nhận dạng.*

47 CHÍNH PHỦ VIỆT NAM, *Bộ Công Thương*, <https://www.moit.gov.vn/>

48 *Nhận dạng.*

49 Quy định của Bộ luật Cal. Mã số XIV, § 18982 (2021)

50 Cal. Pub. Res. Code 42652.5.(a)(2); Lập kế hoạch năng lực phục hồi thực phẩm, CalRecycle, <https://calrecycle.ca.gov/organics/slcp/foodrecovery/capacityplanning/> [<https://perma.cc/3VKH-VH23>]; Các nhà tài trợ thực phẩm: Chống đói nghèo và chống biến đổi khí hậu, CalRecycle, <https://calrecycle.ca.gov/organics/slcp/foodrecovery/donors/> [<https://perma.cc/A2DX-3VHJ>].

51 Phòng liên bộ về an ninh lương thực và dinh dưỡng, Chính phủ Brazil, Chiến lược liên ngành hoặc giảm thất thoát và lãng phí lương thực tại Brazil, https://www.mds.gov.br/webarquivos/arquivo/seguranca_alimentar/caisan/Publicacao/Caisan_Nacional/PDA_ingles.pdf; bằng tiếng Bồ Đào Nha <https://faolex.fao.org/docs/pdf/bra198619.pdf>

52 Bộ kinh tế Argentina, Kế hoạch Nacional de Reducción de Pérdidas y Desperdicio de Alimentos, <https://alimentosargentinos.magyp.gob.ar/HomeAlimentos/PDA/>

53 *Nhận dạng.*

54 Số 55/2010/QH 12, Luật An toàn thực phẩm, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/EN/Thuong-mai/Luật-Số-55-2010-QH12-Ngày-17-6-2010-VỀ-An-toàn-Thực-phẩm/114054/tieng-anh.aspx>

55 *Nhận dạng.*

56 Nghị định – Quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn thực phẩm, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/EN/The-thao-Y-te/Decree-15-2018-ND-CP-elaboration-law-of-food-safety/375807/tieng-anh.aspx>

57 *Nhận dạng.*

58 Luật số 55/2010/QH 12, Điều 2.14; *Sản xuất thực phẩm* là việc thực hiện một, nhiều hoặc tất cả các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, thu hoạch, đánh bắt, khai thác, sơ chế, chế biến, đóng gói, bảo quản nhằm tạo ra thực phẩm.

59 Luật số 55/2010/QH 12, Điều 2.8; *Kinh doanh thực phẩm* là việc thực hiện một, một số hoặc tất cả các hoạt động bày bán, bảo quản thực phẩm, vận chuyển hoặc kinh doanh thực phẩm.

60 Luật số 05/2007/QH12 Điều 8.5, https://moj.gov.vn/vbpg/en/lists/vn%20bn%20php%20lut/view_detail.aspx?itemid=3024

61 Hướng dẫn về quyền góp thực phẩm, Cơ quan Môi trường Quốc gia (ngày 24 tháng 10 năm 2016), <https://www.nea.gov.sg/docs/default-source/our-services/guidelines-on-foodonation-.pdf>.

62 *Nhận dạng.*

63 GAO Hoa Kỳ. Nhãn ngày trên thực phẩm đóng gói: USDA và FDA có thể thực hiện các bước bổ sung để giảm sự nhầm lẫn của người tiêu dùng, GAO-19-407 (tháng 9 năm 2019), <https://www.gao.gov/assets/710/701238.pdf> [<https://perma.cc/C5FM-LGPM>].

64 Phòng khám Luật và Chính sách Thực phẩm của Trường Luật Harvard và Hội đồng Bảo vệ Tài nguyên Thiên nhiên, *Đừng lãng phí, Hãy quyền góp: Tăng cường quyền góp thực phẩm thông qua Chính sách Liên bang 19 (2017)*

- 65 Số 55/2010/QH 12 , Luật An toàn thực phẩm, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/EN/Thuong-mai/Luật-Số-55-2010-QH12-Ngày-17-6-2010-Về-An-toàn-Thực-phẩm/114054/tieng-anh.aspx>
- 66 *Nhận dạng.*
- 67 Điều 3.11 Nghị định 43/2017/NĐ-CP
- 68 Số 111/2021/NĐ-CP, NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU NGHỊ ĐỊNH SỐ 43/2017/NĐ-CP NGÀY 14 THÁNG 4 NĂM 2017 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ NHÃN HÀNG CHÍNH PHỦ, <https://asiaactual.com/wp-content/uploads/2022/05/Decree-111-2021-002-1.pdf>
Xem thêm : Nghị định số 43/2017/NĐ-CP, Nghị định số 111/2021/NĐ-CP, Thông tư số 05/2019/TT-BKHCN
- 69 Luật số 05/2007/QH12 Điều 8.5, https://moj.gov.vn/vbpg/en/lists/vn%20bn%20php%20lut/view_detail.aspx?itemid=3024
- 70 Hồ Nguyên Thảo, *Lãng phí thực phẩm cản trở phát triển bền vững*, SAIGON TIMES . 2022. <https://english.thesaigontimes.vn/food-waste-hinders-sustainable-development/>
- 71 FAO & WHO, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế Codex Alimentarius: Tiêu chuẩn chung về ghi nhãn thực phẩm đóng gói sẵn, CXS 1-1985 (Sửa đổi năm 2018), http://www.fao.org/fao-who-codexalimentarius/sh-proxy/en/?lnk=1&url=https%253A%252F%252Fworkspace.fao.org%252Fsites%252Fcodex%252Fstandards%252FCXS%2B1-1985%252FCXS_001e.pdf [https://perma.cc/X3RP-5P5T].
- 72 *Nhận dạng.*
- 73 *Nhận dạng.*
- 74 Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia, *Kế hoạch Chống Lãng phí Thực phẩm (反食品浪费工作方案)* https://www.ndrc.gov.cn/xxgk/zcfb/tz/202112/t20211217_1308233.html?code=&state=123
- 75 Quy định số 1169/2011 của Ủy ban, 2011 OJ (L 304) 18 (EC).
- 76 *Xem,* Ủy ban Châu Âu, Nghiên cứu thị trường về việc ghi ngày và các thông tin khác được cung cấp trên nhãn thực phẩm và phòng ngừa lãng phí thực phẩm: Báo cáo cuối cùng , (tháng 1 năm 2018), https://ec.europa.eu/food/sites/food/files/safety/docs/fw_lib_srp_date-marking.pdf.
- 77 *Bản phát hành:* Các công ty cam kết đơn giản hóa nhãn ngày thực phẩm trên toàn thế giới vào năm 2020, Giảm lãng phí thực phẩm, WRI (20 tháng 9 năm 2017) <https://www.wri.org/news/2017/09/release-companies-commit-simplify-food-date-labels-worldwide-2020-reducing-food-waste>
- 78 Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia , *Kế hoạch Chống Lãng phí Thực phẩm (反食品浪费工作方案)* https://www.ndrc.gov.cn/xxgk/zcfb/tz/202112/t20211217_1308233.html?code= &tiểu bang=123
- 79 Joseph Beckmann, et. al., Chính sách quyền góp thực phẩm toàn cầu Atlas Vương quốc Anh Hướng dẫn pháp lý: Luật và chính sách quyền góp thực phẩm, Trường Harvard L. Food L. và Phòng khám Pol'y và Mạng lưới Ngân hàng thực phẩm toàn cầu 9 (2021), <https://www.foodbanking.org/wp-content/uploads/2021/04/UK-Legal-Guide-v2.pdf> [https://perma.cc/7WAH-H7B2].
- 80 *Xem,* Ban EFSA về Nguy cơ sinh học (BIOHAZ), Ý kiến khoa học: Hướng dẫn về ghi ngày và thông tin liên quan đến thực phẩm: phần 1 (ghi ngày), EFSA J. 4 (2020).
- 81 Phỏng vấn các bên liên quan (tháng 4 năm 2024).
- 82 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 (CPL 2023), <https://english.luatvietnam.vn/thuong-mai/luat-on-protection-of-consumer-rights-no-19-2023-qh15-259732-d1.html>; luật này thay thế Quốc hội Việt Nam, Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Luật số 59/2010/QH12 [https://www.aseanconsumer.org/file/pdf_file/Vietnam%20Legislation%20-%20Law%20on%20Protection%20of%20Consumer%20\(english\).pdf](https://www.aseanconsumer.org/file/pdf_file/Vietnam%20Legislation%20-%20Law%20on%20Protection%20of%20Consumer%20(english).pdf); cũng *xem* Trần Thị Hương Giang, *Những khía cạnh quan trọng của Luật bảo vệ người tiêu dùng mới của Việt Nam* , TILLEKE & GIBBINS . 2023. <https://www.tilleke.com/insights/worthy-aspects-of-vietnams-new-consumer-protection-law/>
- 83 Quốc hội Việt Nam, Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 (CPL 2023), <https://english.luatvietnam.vn/thuong-mai/law-on-protection-of-consumer-rights-no-19-2023-qh15-259732-d1.html>
- 84 *Nhận dạng.* Điều 34. Bồi thường thiệt hại do sản phẩm, hàng hóa có khuyết tật gây ra
- 85 *Nhận dạng.*
- 86 *Sđđ.* Điều 34.3.
- 87 *Sđđ.* Điều 35. Miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại do sản phẩm, hàng hóa có khuyết tật gây ra
- 88 *Nhận dạng.*
- 89 *Nhận dạng.*
- 90 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13, Điều 461
- 91 *Nhận dạng.*
- 92 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13, Điều 461
- 93 Lôi Số 14.016 ngày 23 tháng 6 năm 2020, DOU ngày 24/06/2020, trang . không 2.
- 94 “Người tặng và người trung gian chỉ phải chịu trách nhiệm trong lĩnh vực dân sự và hành chính về những thiệt hại do thực phẩm tặng gây ra nếu họ hành động có ác ý.” Lei số 14.016 ngày 23 tháng 6 năm 2020, DOU ngày 24 tháng 6 năm 2020, trang 2. điều 3.
- 95 Lôi Số 14.016 ngày 23 tháng 6 năm 2020, DOU ngày 24/06/2020, trang . không 2.
- 96 *Nhận dạng.*
- 97 Quốc hội, số 04/2007/QH12: Luật thuế thu nhập cá nhân, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/EN/Thue-Phi-Le-Phi/Luật-Số-04-2007-QH12-của-21-11-2007-về-thuế-thu-nhập-cá-nhân/77249/tieng-anh.aspx> và *Xem* PWC , TÓM TẮT THUẾ TOÀN CẦU, Việt Nam

- Cá nhân - Khấu trừ , <https://taxsummaries.pwc.com/vietnam/individual/deductions> và Xem PWC , *Sổ tay thuế bỏ túi Việt Nam 2020* , trang 42, <https://www.pwc.com/vn/en/publications/2020/pwc-vietnam-ptb-2020-en.pdf>
- ⁹⁸ KPMG, *Sổ tay thuế và pháp lý Việt Nam* , trang 12. https://assets.kpmg.com/content/dam/kpmg/vn/pdf/publication/2020/Vietnam_Tax_Legal_Handbook.pdf và Xem PWC , *Sổ tay thuế thu nhập cá nhân Việt Nam 2020* , <https://www.pwc.com/vn/en/publications/2020/pwc-vietnam-ptb-2020-en.pdf> lưu ý rằng “ các khoản đóng góp, trừ một số khoản đóng góp cho giáo dục, chăm sóc sức khỏe, thiên tai hoặc xây dựng nhà từ thiện cho người nghèo hoặc cho nghiên cứu khoa học” là “chi phí không được khấu trừ” ở trang 10.
- ⁹⁹ HARV. L. SCH. FOOD L. & POL’Y CLINIC , TÓM TẮT VẤN ĐỀ THÚC ĐẨY QUYỀN GÓP THỰC PHẨM: LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH THUẾ 6 (2021), https://www.foodbanking.org/wp-content/uploads/2021/10/2021_Atlas_Tax_Brief.pdf .
- ¹⁰⁰ <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Luat-Số-13-2008-QH12-Ngày-03-06-2008-Về-Thuế-Giá-Tri-Gia-Công-83884.aspx> và Xem PWC , *Sổ tay thuế Việt Nam 2020* , <https://www.pwc.com/vn/en/publications/2020/pwc-vietnam-ptb-2020-en.pdf>
- ¹⁰¹ CÔNG TY TNHH BBC , *Thuế GTGT của Việt Nam: Những điều bạn cần biết (Cập nhật năm 2023)*, <https://bbcincorp.com/vn/articles/guide-to-vietnam-vat>
- ¹⁰² Luật thuế giá trị gia tăng. Điều 5. Đối tượng không chịu thuế
- ¹⁰³ Nghị định 72/2024/NĐ-CP, Điều 1.1 Giảm thuế GTGT và 1.2(a) Tỷ lệ giảm thuế GTGT
- ¹⁰⁴ Xem IRC § 170.
- ¹⁰⁵ *Nhận dạng*.
- ¹⁰⁶ KPMG, *Sổ tay thuế và pháp lý Việt Nam* , trang 12. https://assets.kpmg.com/content/dam/kpmg/vn/pdf/publication/2020/Vietnam_Tax_Legal_Handbook.pdf và Xem PWC , *Sổ tay thuế thu nhập cá nhân Việt Nam 2020* , <https://www.pwc.com/vn/en/publications/2020/pwc-vietnam-ptb-2020-en.pdf> lưu ý rằng “ các khoản đóng góp, trừ một số khoản đóng góp cho giáo dục, chăm sóc sức khỏe, thiên tai hoặc xây dựng nhà từ thiện cho người nghèo hoặc cho nghiên cứu khoa học” là “chi phí không được khấu trừ” ở trang 10.
- ¹⁰⁷ EMILY BROAD LEIB VÀ CỘNG SỰ, HARV. L. SCH. FOOD. L. & POL’Y CLINIC, GIỮ THỰC PHẨM TRÁNH XA BÃI CHÔN LẤP: Ý TƯỞNG CHÍNH SÁCH CHO CÁC TIỂU BANG VÀ ĐỊA PHƯƠNG 19–20 (2016), https://www.chlpi.org/wp-content/uploads/2013/12/Food-Waste-Toolkit_Oct-2016_smaller.pdf.
- ¹⁰⁸ CÔNG TY KIỂM TOÁN PWC , *Việt Nam – tín dụng thuế doanh nghiệp và ưu đãi* , <https://taxsummaries.pwc.com/vietnam/corporate/tax-credits-and-incentives> ; các lĩnh vực được khuyến khích bao gồm: “giáo dục, chăm sóc sức khỏe, thể thao/văn hóa, công nghệ cao, bảo vệ môi trường, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, phát triển cơ sở hạ tầng, chế biến nông sản và thủy sản, sản xuất phần mềm và năng lượng tái tạo”
- ¹⁰⁹ Samuel Pham, NÔNG NGHIỆP , *Việt Nam nỗ lực giảm thất thoát và lãng phí thực phẩm* . 2021. <https://vietnamagriculture.nongnghiep.vn/vietnam-strives-to-reduce-food-loss-and-waste-d302433.html>
- ¹¹⁰ 中华人民共和国反食品浪费法 [Luật chống lãng phí thực phẩm của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa] (do Thường trực Quốc hội Nhân dân Quốc gia ban hành, ngày 29 tháng 4 năm 2021, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 4 năm 2021), (Trung Quốc)
- ¹¹¹ Bộ Nông nghiệp Cộng hòa Séc. “Luật không. 180/2016 Coll. Sửa đổi Dự luật số 110/1997 Luật Sản phẩm Thực phẩm và Thuốc lá” (ZÁKON č. 180/2016 sb., kterým se mění zákon č. 110/1997 Zákon o potravinách a tabákových výrobcích). <https://www.zakonyprolidi.cz/cs/2016-180>.
- ¹¹² Chính phủ Pháp. 2016. LOI n° 2016-138 vào ngày 11 tháng 1 năm 2016 tương đối à la lutte chống lại sự tràn khí gas thực phẩm , JORF n°0036 vào ngày 12 tháng 1 năm 2016, văn bản số 2. <https://www.legifrance.gouv.fr/eli/loi/2016/2/11/AGRX1531165L/jo/texte>.
- ¹¹³ Chính phủ Pháp. 2019. LOI n° 2019-1069 đến 21 tháng 10 năm 2019 tương đối à la lutte chống lại sự tràn khí gas alimentaire , JORF n°0246 vào ngày 22 tháng 10 năm 2019, <https://www.legifrance.gouv.fr/jorf/id/JORFTEXT000039248716/>.
- ¹¹⁴ Chính phủ Pháp. 2020. LOI n° 2020-105 đến 10 tháng 1 năm 2020 tương đối à la lutte contre le gaspillage et a l’économie tuần hoàn , JORF n°0035 vào ngày 10 tháng 1 năm 2020, <https://circleire.legifrance.gouv.fr/jorf/id/JORFTEXT000041553759/>.
- ¹¹⁵ Ley Para Prevenir Y Reducir La Pérdida Y El Desperdicio De Alimentos Y Mitigar El Hambre De Las Personas En Situación De Vulnerabilidad Alimentaria, 30 de mayo de 2022 (Ecuador), tại Art. 12; *nhìn thấy* HARV. L. SCH. FOOD L. & POL’Y CLINIC, GLOBAL FOOD DONATION POL’Y ATLAS, ECUADOR HƯỚNG DẪN PHÁP LÝ: LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH QUYỀN GÓP THỰC PHẨM 9 (2022), https://www.foodbanking.org/wp-content/uploads/2023/01/The-Global-Food-Donation-Policy-Atlas_Ecuador_Legal-Guide.pdf .
- ¹¹⁶ *Nhận dạng*.
- ¹¹⁷ Cuộc thi: #SinDesperdicioHortícola, <https://sindesperdicio.net/en/challenges1> (lần truy cập cuối cùng vào ngày 18 tháng 12 năm 2019).

© Tháng 9 năm 2024



**THE GLOBAL
FOOD DONATION
POLICY ATLAS**

